

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN



Địa chỉ : **1 Tôn Thất Tùng, P. Phạm Ngũ Lão,
Q. 1; TPHCM**

Email : **longthuongxotgp@yahoo.com**

Website : **longchuathuongxot.vn**

Facebook : **facebook.com/thuongxotGP2008**

ĐT: **(028) 38.330.820**

12/2021

**Thiên Chúa sẽ không để ai đặt hết tin tưởng nơi
Người sẽ phải bẽ bàng (NK 358).**

(Lưu hành nội bộ)

LÁ THƯ LINH HƯƠNG

LÁ THƯ LINH HƯƠNG THÁNG 12/2021

LM Ernest Nguyễn Văn Hưởng



Chúng ta đang sống trong Mùa Vọng, Mùa trông đợi Chúa đến.

Chúng ta trông đợi ơn Cứu chuộc của Chúa cho từng người chúng ta. Chúa Giêsu đã xuống thế gian, đã mang lại ơn Cứu độ cho toàn thể nhân loại cách đây trên 2000 năm qua cái chết và Phục sinh của Người. Thế nhưng mỗi người chúng ta thực sự được lãnh nhận ơn cứu độ đó lại là chuyện khác, chuyện của từng người chạy đến Chúa Giêsu để xin Chúa ban ơn Cứu độ cho từng người chúng ta.

Tại sao lại có chuyện này? Câu trả lời cũng đơn giản, vì chúng ta còn mãi mê chuyện khác, mãi mê chạy theo danh, lợi, thú, mãi mê chạy theo những thú vui trần gian và chạy theo những thú vui đi ngược với con người thật của mình. Thí dụ nếu người nào chạy theo đam mê sắc dục chẳng hạn, người ấy đã biến cuộc đời của mình trở nên "chuyên dùng cho sắc dục, cho thú vui thân xác". Cuộc đời người ấy chỉ quanh quẩn đi tìm thú vui ấy, ngụp lặn trong những thú vui ấy và kết quả là người ấy đánh mất cứu cánh hay mục đích cuối cùng của đời mình. Nói cách khác người ấy đã đánh mất cuộc đời mình hay là người ấy không nhận hay từ chối ơn cứu độ mà Thiên Chúa đã mang lại cho con người.

Mùa vọng hàng năm nhắc cho chúng ta nhớ đến ơn cứu độ của đời mình. Chúng ta phải cố gắng sống như mọi người, cũng ăn uống ngủ nghỉ như mọi người nhưng chúng ta hướng cuộc đời chúng ta theo sự hướng dẫn của Chúa để chúng ta được ơn cứu độ. Từ chối lời mời gọi của Chúa hay chấp nhận đáp trả Lời Chúa kêu gọi phải là câu hỏi cho mỗi chúng ta trong Mùa Vọng này. Xin Chúa giúp chúng ta biết sống Mùa Vọng, để chúng ta nhận được ơn Cứu độ mà Ngôi Hai Thiên Chúa mang đến cho chúng ta trên 2000 nay.



BBT tổng hợp (theo caimon.org)

CHÚA NHẬT II MÙA VỌNG, NĂM C

MINH HỌA Ý NGHĨA MÙA VỌNG

Tôi đưa một người bạn mù ra sân bay. Khi đến nơi, tôi bảo người đó "Tôi đi lo chút việc. Anh đứng đây chờ tôi nhé. Đừng đi đâu cả". Rồi tôi đi mua vé, gửi một lá thư và đọc thông báo về các chuyến bay. Khi tôi quay lại, tôi thấy người bạn mù vẫn đứng đấy. Người ta chen lấn chung quanh anh, một người phụ khuân vác đẩy xe trước mặt anh, một đứa bé ngạc nhiên nhìn anh chăm chăm, một người bán báo rao inh ỏi trước mặt anh... Nhưng anh vẫn đứng yên, nét mặt bình thản, không chút nghi ngờ, không hề sợ sệt. Anh tin chắc tôi sẽ trở lại đón anh.

Cảnh một người mù nhắm mắt đứng yên chờ tôi trở lại khiến tôi liên tưởng tới thái độ người tín hữu phải có trong Mùa Vọng để đón chờ Chúa đến (Willi Hoffsuemmer).

LẠC QUAN: Biết bao người bi quan với cuộc đời và với thế giới. Chúng ta đã nghe quá

nhiều những nhận định chán chường, như: Đời là bể khổ; đời là con đường đi vào ngõ cụt; tha nhân là hỏa ngục v.v.

Nhưng Lời Chúa hôm nay khác hẳn: *"Thiên Chúa sẽ cho khắp cả hoàn cầu thấy hào quang rực rỡ của Ngài"* (bài đọc 1); Ngay cả những người đang *"ngheñ ngào ra đi gieo giống"* cũng có thể mong chờ *"mùa gặt mai sau khắp khởi mừng"* (Đáp ca); *"Đấng đã bắt đầu thực hiện nơi anh em một công việc tốt lành như thế, cũng sẽ đưa công việc đó cho tới chỗ hoàn thành"* (bài đọc 2); *"Hết mọi người phàm sẽ thấy ơn cứu độ của Thiên Chúa"* (Tin Mừng).

Người đời bi quan là vì họ không có đức tin. Kitô hữu thì phải lạc quan vì có đức tin. Ánh sáng đức tin giúp chúng ta thoát khỏi kiểu nhìn những biến cố một giới hạn và cục bộ, nhưng mở rộng tới tầm nhìn toàn diện lịch sử diễn tiến theo chương trình của Thiên Chúa.

MỞ RỘNG LÒNG RA ĐÓN NHẬN ƠN CỨU ĐỘ

Ơn cứu độ là một đẽ tài lớn của Mùa Vọng. Hôm nay phụng vụ hô lớn cho mọi người nghe: *"Hãy dọn đường Chúa cho ngay thẳng, thung lũng phải lấp cho đầy, núi đồi phải san cho phẳng và mọi người sẽ thấy ơn cứu độ của Chúa"*. Thật là những lời rất an ủi vì chúng cho thấy Thiên Chúa rất yêu thương con người.

Thế nhưng có người nghĩ rằng để được Chúa yêu thương thì mình phải hoàn hảo. Nghĩ thế nên họ cố gắng luyện tập mọi nhân đức và tránh không bao giờ phạm tội. Tuy nhiên đó là dựa vào sức mình. Phần Thiên Chúa thì khó mà cứu độ những kẻ dựa vào sức mình như vậy.

Ambrôsiô, một thầy rất đạo đức, rất thông minh, và cũng rất cần cù. Thầy được mời đi giảng tĩnh tâm nhiều nơi, và ai nấy đều kinh ngạc vì kiến thức và uy tín của Thầy. Thầy sung sướng vì đã làm chủ được mọi việc mình làm.

Nhưng đột ngột thầy ngã bệnh, không còn làm gì được nữa. Ban đầu Thầy rất tuyệt vọng. Nhưng sau một thời gian, Thầy chợt nghĩ phải biết cách dùng cơn bệnh của mình để hiểu được những khổ đau của người khác. Thế là Thầy vui sống với

cơn bệnh của mình. Khi có ai đến với Thầy, Thầy chia sẻ những suy nghĩ của mình và an ủi, khuyến khích họ. Kết quả là thời gian nằm bệnh của Thầy còn sinh hoa quả nhiều hơn thời gian Thầy còn khoẻ mạnh. Trước khi chết, Thầy viết: "Trước đây tôi đã đi theo một hướng, rồi tình linh tôi bị buộc phải đi theo một hướng khác. Nhưng nhờ đó tôi đã học biết về bản thân mình và về người khác nhiều hơn gấp bội so với những gì tôi học biết trong những năm trước khi bệnh".

Có rất nhiều hoàn cảnh lạ lùng mở lòng chúng ta ra đón nhận những điều Chúa muốn ban cho chúng ta. Khi chúng ta đến với Chúa trong tư thế của người tự mãn và hùng mạnh, thì khi đó chúng ta đẩy Ngài ra xa. Còn khi chúng ta đến với Ngài mà cảm thấy yếu đuối, nghèo nàn, thì khi đó chúng ta mời Ngài vào lòng mình. Chính những sự bất toàn của linh hồn chúng ta mở rộng lòng chúng ta đón nhận ơn ban của Chúa, vì đó là những vết thương thu hút cặp mắt nhân từ của Chúa, làm cho chúng ta đáng được Ngài thương xót và chữa lành. Chúa Giêsu đã nói: "Người khoẻ mạnh không cần thầy thuốc, người đau ốm mới cần".

CHÚA NHẬT III MÙA VỌNG, NĂM C

"CHÚA ĐÃ ĐẾN GẦN"

"Chúa đã đến gần".

Câu này nghĩa là gì?

- Phải chăng là đã gần đến lễ Giáng sinh? Hôm nay vào tuần thứ ba Mùa Vọng rồi. Chỉ còn hơn một tuần nữa thôi. Hiểu như vậy là hơi hợt quá.

- Phải chăng là Chúa đã ở ngay cửa lòng chúng ta. Chỉ cần chúng ta mở cửa thì Ngài bước vào? Đúng vậy. Việc quan trọng nhất phải làm không phải là dọn dẹp bên ngoài mà là mở rộng cửa lòng để đón Chúa.

- Và còn một nghĩa rất đặc biệt nữa: "Chúa đã đến gần" nghĩa là Chúa ở ngay trong những người gần cạnh chúng ta, ở ngay trong công việc chúng ta đang làm, ở ngay trong hoàn cảnh chúng ta đang sống. Ăn thua là chúng ta có nhận ra Chúa đang ở rất gần chúng ta hay không?

SÁM HỐI - HY VỌNG

Cuộc đối thoại độc đáo giữa một người tân tòng và một người chưa có niềm tin như sau:

- Anh đã theo đạo Công giáo rồi sao?

- Vâng, nói đúng hơn là tôi theo Đức Kitô.

- Vậy xin hỏi anh, ông ta sinh ra trong quốc gia nào?

- Rất tiếc là tôi đã quên mất chi tiết này.

- Thế khi chết, ông ta được bao nhiêu tuổi?

- Tôi cũng không nhớ rõ nên chẳng dám nói.

- Vậy ông ta đã thuyết giảng bao nhiêu bài?

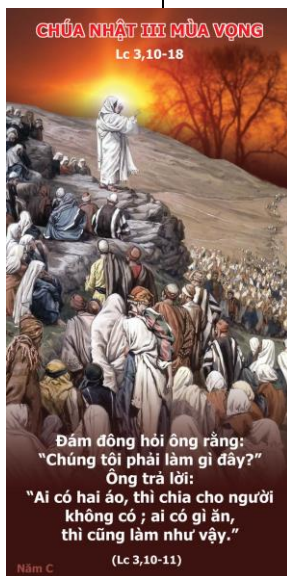
- Tôi không biết!

- Quả thật, anh biết quá ít, quá mơ hồ để có thể quả quyết là anh đã thật sự đi theo ông Kitô!

- Anh nói đúng một phần. Tôi rất hổ thẹn vì mình đã biết quá ít về Đức Kitô. Thế nhưng, điều mà tôi biết rất rõ là thế này: Ba năm trước, tôi là người nghiện rượu, sáng say chiều xỉn, nợ lút đầu lút cổ. Gia đình tôi xuống dốc một cách kinh khủng. Mỗi tối, khi trở về nhà, vợ con tôi đều tức giận và buồn tủi.

Thế mà, bây giờ tôi đã dứt khoát bỏ rượu và đã cố gắng trả được hết nợ, gia đình tôi đã tìm lại hạnh phúc, các con tôi trông ngóng, chờ tôi về sau giờ tan sở.

Những điều này không ai khác hơn, chính là Đức Kitô đã làm



cho tôi. Và đó là tất cả những gì tôi biết về Người.

Khi lãnh phép rửa sám hối của Gioan, dân chúng hỏi ông: "*Chúng tôi phải làm gì?*" (Lc 3, 10). Qua câu hỏi ấy, chúng ta thấy sám hối mang chiều kích cộng đoàn, sẵn sàng đổi mới bằng hành động cụ thể.

Các Thánh thường nói: "*Lạy Chúa, Chúa muốn con làm gì?*" Đó là một thái độ sẵn sàng làm theo ý Chúa. Có được tâm tình ấy quả không dễ dàng. Nhưng nói được như Đức Maria mới thực là cao quý: "*Xin Chúa cứ làm cho tôi như lời Ngài nói*" (Lc 1, 38).

Người tân tòng trong câu chuyện trên đây, sau khi được đổi mới hoàn toàn, ông đã nói: "*Những điều này không ai khác hơn, chính là Đức Kitô đã làm cho tôi*". Như vậy:

- Sám hối không chỉ là quay trở về với quá khứ, mà còn hướng đến một tương lai tốt đẹp hơn.

- Sám hối không chỉ có tính cách cá nhân, mà còn mang tính liên đới trong cộng đoàn.

- Sám hối không chỉ là 1 cảm xúc mông lung, nhưng chính là một quyết tâm hành động.

- Sám hối không chỉ là hướng tới đời sống thánh thiện, mà là

trở về với một Đấng Thánh: Chúa Giêsu Kitô.

Vì thế, sám hối chính là dành cho Chúa Kitô cơ hội để Người thanh tẩy tâm can, thay đổi con người, nhất là để Người biến những tâm tình và ước muốn của chúng ta nên giống những tâm tình và ước muốn của Người.

- Thay vì sám hối bên ngoài, Chúa Kitô muốn chúng ta thật sự hướng lòng về Người.

- Thay vì kiêu căng tự mãn, Chúa Kitô muốn chúng ta thực sự khiêm tốn để nên giống Người.

- Thay vì nô lệ cho của cải, tiền bạc, Chúa Kitô muốn chúng ta hãy ra khỏi nỗi bận tâm về mình mà nhường cơm sẻ áo cho anh em.

Mùa Vọng là mùa của hy vọng. Thiên Chúa không bao giờ thất vọng về con người. Cho dù con người có sa ngã, phản bội, Thiên Chúa vẫn theo đuổi chương trình cứu độ của Người. Cho dù thấp hèn tội lỗi, con người vẫn mang hình ảnh cao đẹp của Thiên Chúa, nên mỗi người đều được Thiên Chúa tin tưởng, yêu thương. Mùa Vọng mời gọi chúng ta sám hối, đồng thời cũng kêu gọi chúng ta hãy hoàn toàn phó thác và hy vọng nơi Người.

CHÚA NHẬT IV MÙA VỌNG, NĂM C

Khi Đức Maria đến thăm bà Ê-li-sa-bét, thì Ngài cũng đem Chúa đến cho bà ấy. Nhờ Đức Maria mang Chúa đến, nên không chỉ bà Ê-li-sa-bét vui mừng, mà hài nhi trong bụng Bà cũng vui mừng theo, đến nỗi phải "*nhảy lên*" trong bụng mẹ.

Đến thăm không chỉ là một phương cách biểu lộ tình yêu, nói lên sự quan tâm, mà còn là một dịp thuận lợi để đem Chúa đến cho người mình thăm viếng. Nhờ ta đem Chúa đến, mà niềm vui của người được thăm tăng lên gấp bội, và họ nhận lãnh được Thánh Thần nhờ sự hiện diện của Chúa do ta mang đến. Chính Thánh Thần của Chúa trong ta sẽ thánh hóa, biến đổi họ nên tốt lành, thánh thiện, chứ không phải ta.

Đem Chúa đến cho người mình thăm viếng, không có nghĩa là mình nói thật nhiều thật hay về Chúa cho họ nghe. Rất nhiều người nói về Chúa rất nhiều rất hay, nhưng thật sự không mang Chúa trong mình. Chúa là tình thương, mình chỉ mang Chúa đến cho họ khi chính mình yêu thương họ thật sự bằng một tình yêu chân thực. Đức Maria có nói gì về Chúa với bà Ê-li-sa-bét đâu! Mình chỉ

mang Chúa đến cho họ, khi mình đến với họ với ý muốn làm hiện thân của Chúa.

Thiên Chúa vì yêu thương nhân loại vô cùng nên Ngài đã đến với con người trong lịch sử cách đây 2000 năm, để cứu độ và đem hạnh phúc đến cho mọi người, cho từng người. Khi còn tại thế, Ngài đã đến thăm nhiều người, săn sóc nhiều người, cải hóa nhiều người, biểu lộ tình yêu thương cho nhiều người. Nhưng vì nhập thể làm người, Ngài bị giới hạn trong không gian và thời gian, Ngài chỉ sống tại thế có 33 năm, chỉ quanh quẩn trong đất nước Do Thái, và chỉ có thể tiếp xúc được với một số rất ít người. Nhưng tình yêu vô biên phổ quát của Ngài khiến Ngài muốn tiếp xúc với tất cả mọi người trên trần gian, để phục vụ, săn sóc họ, từng người một. Ngài không thể làm điều đó bằng chính thân xác của Ngài. Vì thế, Ngài muốn nhờ chính chúng ta làm điều ấy. Ngài muốn trở thành chính bản thân chúng ta để làm những công việc ấy, và chúng ta có thể giúp Ngài được toại nguyện ý đó.

Ngài muốn dùng chính bản thân chúng ta để thăm viếng những người chúng ta quen biết,

yêu thương. Ngài muốn an ủi, vỗ về, khuyến khích, khuyên lơn, cảnh tỉnh họ bằng miệng lưỡi của ta. Ngài muốn săn sóc, làm việc phục vụ họ bằng chính bàn tay của ta. Ngài muốn yêu thương họ bằng chính trái tim của ta. Ngài muốn quan tâm tới họ bằng chính tâm trí của ta. Qua ta, Ngài muốn biểu lộ tình thương vô biên của Ngài cho họ. Muốn thế, Ngài mong muốn ta trở thành hiện thân của yêu thương, thứ yêu thương bằng hành động chứ không phải chỉ bằng lời nói. Ta có là hiện thân của tình thương, thì ta mới trở nên hiện thân của Ngài. Và chính lúc ấy, ý muốn của Ngài là yêu thương phục vụ họ mới được thỏa mãn hoàn toàn.

Vấn đề là ta có muốn trở nên hiện thân của Ngài hay không. Ngài không bao giờ muốn ép buộc ta, thúc bách ta, nhưng luôn luôn mời gọi ta. Ta có nghe thấy tiếng Ngài mời gọi không? Nếu có, hãy đáp lại lời mời ấy một cách quảng đại. Đó là cách chúng tỏ cụ thể nhất rằng ta yêu mến Ngài. Yêu mến Ngài thì phải yêu thương giống như Ngài, chứ không phải yêu Ngài bằng cách dâng lên Ngài thật nhiều thánh lễ, đọc thật nhiều kinh kệ, và quỳ hàng giờ trước nhà tạm. Nếu ta yêu Ngài thật sự, thì hãy

yêu Ngài, phục vụ Ngài trong những người anh chị em gần gũi ta.

Ngài đã chẳng từng nói: *"Không phải bất cứ ai thừa với Thầy: Lạy Chúa! Lạy Chúa!" là được vào Nước Trời cả đâu! Nhưng chỉ những ai thi hành ý muốn của Cha Thầy là Đấng ngự trên trời mới được vào mà thôi!*" (Mt 7, 21). Mà ý muốn của Thiên Chúa là: *"Thầy ban cho anh em một điều răn mới, là anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em"* (Ga 13, 34). Về việc dâng quá nhiều lễ tế, đọc kinh kệ quá nhiều mà thiếu lòng yêu thương nhau, Thiên Chúa đã dùng miệng ngôn sứ Isaia để nói lên sự chán ngấy của Ngài: *"Ngăn ấy hy lễ của các người, đối với Ta nào nghĩa lý gì? Lễ toàn thiêu chiên cừ, mỡ bò mập, Ta đã ngấy (...) Thôi đừng đem những lễ vật vô ích ấy đến nữa. Ta ghê tởm khói hương, ta chịu không nổi những ngày đầu tháng, những ngày sabát, ngày đại lễ, không chịu nổi những người cứ phạm tội ác rồi lại cứ lễ lạc linh đình (...) Khi các người dang tay cầu nguyện, Ta bịt mắt không nhìn, vì tay các người đầy những máu..."* (Is 1, 11-15). Chỉ có tình yêu đích thực mới làm Chúa hài lòng!

LỄ THÁNH GIA THẤT

Thầy Mạnh Tử, thuở nhỏ nhà ở gần nghĩa địa, thấy người đào, chôn, lăn, khóc, về nhà cũng bắt chước đào, chôn, lăn, khóc. Bà mẹ thấy thế, nói: "chỗ này không phải chỗ con ta ở". Rồi dọn nhà ra gần chợ.

Thầy Mạnh Tử ở gần chợ, thấy người buôn bán điên đảo, về nhà cũng bắt chước cách buôn bán đảo điên. Bà mẹ thấy thế, lại nói: "Chỗ này cũng không phải chỗ con ta ở". Bèn dọn nhà đến ở cạnh trường học.

Thầy Mạnh Tử ở gần trường học, thấy trẻ đua nhau học tập lễ phép, về nhà cũng bắt chước học tập lễ phép. Bấy giờ bà mẹ mới vui lòng nói: "Chỗ này là chỗ con ta ở đây".

Một hôm, thầy Mạnh Tử thấy nhà hàng xóm giết lợn, về hỏi mẹ: "Người ta giết lợn làm gì thế". Bà mẹ nói đùa: "Để cho con ăn đấy". Nói xong, bà nghĩ lại, hỏi rằng: "Ta nói lỡ mồm rồi. Con ta thơ ấu, tri thức mới mở mang mà ta nói dối nó, thì chẳng ra ta dạy nó nói dối hay sao!". Rồi bà đi mua

thịt lợn, đem về cho con ăn thật.

Lại một hôm thầy Mạnh Tử đang đi học, bỏ học về nhà chơi. Bà mẹ đang ngồi dệt cửi, trông thấy, liền cầm dao cắt đứt tấm vải đang dệt trên khung, mà nói rằng: "Con đang đi học, mà bỏ học, thì cũng như mẹ đang dệt tấm vải này mà cắt đứt như vậy". Từ hôm đó, thầy Mạnh Tử học tập rất chuyên cần. Về sau thành một bậc đại hiền. Thế chẳng là nhờ công giáo dục quý báu của bà mẹ hay sao?

Thánh Gia Thất là mẫu gương giáo dục tuyệt vời cho các gia đình cũng như cho các cộng đồng tu viện.

Thánh Gia Thất là trường huấn luyện cho Chúa Giêsu, chuẩn bị ngày lãnh nhận sứ mạng Chúa Cha giao phó.

Thánh gia thất là chuẩn mực chính xác nhất cho các người cha, người mẹ và con cái trong gia đình.

Giuse đích thực là một người cha: Sáng ngời trong đức tin mạnh mẽ, nêu cao niềm phó thác cậy trông và tận tình chăm



lo cho trẻ Giêsu cùng mẹ thánh Người. Người làm chủ gia đình với tinh thần đầy trách nhiệm, và siêng năng cần cù lao động, trong làng quê nghèo Nadarét.

Maria chính là người mẹ: Gương mẫu trong đời sống nội tâm, và sâu lắng trong tâm tình cầu nguyện. Mẹ chính là người nội trợ đảm đang, chu toàn công việc gia đình, và chăm sóc dạy dỗ con trẻ Giêsu.

Chúa Giêsu là người con thảo hiếu: "Hằng vâng phục cha mẹ" Giuse và Maria, lớn lên mỗi ngày trong sự khôn ngoan và nhân đức, nhất là luôn lo việc "bổn phận ở nhà Cha".

Gia đình là nền tảng của xã hội. Gia đình có thuận hoà, thì xã hội mới an vui. Lễ Thánh Gia chính là lễ của mọi gia đình. Noi gương Thánh Gia Thất, các gia đình chúng ta luôn sống có trật tự trên dưới, liên đới trong tình hiệp thông, và chăm lo cho nhau trong tình yêu thương đầm ấm.

Con Thiên Chúa chỉ ra giảng đạo có ba năm, nhưng đã phải chuẩn bị ở mái trường Nadarét suốt ba mươi năm. Nadarét là trường dạy cầu nguyện, dạy lao động, dạy yêu thương. Nadarét là một vùng quê hẻo lánh, nhưng lại mang một mái ấm tình thương. Mái ấm Nadarét rất đỗi

bình thường, nhưng cũng lại rất khác thường.

Một mái ấm luôn chan hoà bầu khí yêu thương và đạo hạnh.

Một mái ấm luôn ngập tràn tiếng cười vui vì hạnh phúc.

Một mái ấm mà các thành viên luôn để ý quan tâm cho nhau

Muốn có hạnh phúc trong mái ấm gia đình, trước tiên phải có Chúa hiện diện.

Mái ấm Nadarét luôn hạnh phúc vì lúc nào cũng có Chúa ở giữa Giuse và Maria. Nếu mỗi gia đình chúng ta đều mời được Chúa đến ở trong gia đình thì chính Người sẽ là dây liên kết để chúng ta yêu thương nhau, là sức mạnh để chúng ta vượt thắng mọi sóng gió, là mẫu gương để chúng ta nhân nhịn và tha thứ cho nhau.

Muốn có hạnh phúc trong mái ấm gia đình, mỗi người chúng ta cũng hãy sống cho đúng cương vị của mình là cha, là mẹ, là chồng là vợ, là con cái. Thánh Phaolô khuyên: "Hỡi các bà vợ, hãy phục tùng chồng trong Chúa cho phải phép. Hỡi những người chồng hãy thương yêu vợ mình, đừng đay nghiến nó. Hỡi những người con, hãy vâng lời cha mẹ trong mọi sự. Vì đó là đẹp lòng Chúa" (Cl 3, 21).

HỌC HỎI LINH ĐẠO**Bài 71****TÌM HIỂU TÔNG CHIẾU
DUNG NHAN LÒNG XÓT THƯƠNG***(Tiếp theo)***Lm. Giuse Tạ Huy Hoàng****Dẫn vào**

Trong những ngày này, những ngày giữa tháng 11 của năm 2021, những ngày bầu khí sốt sắng của cuối một năm phụng vụ như mọi năm; rồi không khí hân hoan đang đến của một năm mới tây lịch cũng như mọi năm... vẫn thế; và rồi rất đặc biệt, còn là tiết xuân dịp cuối năm âm lịch góp phần chuẩn bị Tết Nguyên đán Nhâm Dần cũng sẽ đến..., nhưng thật ra... với ảnh hưởng của đại dịch Covid-19... rất nhiều người, nếu không muốn nói là tất cả hay hầu hết mọi người... lại đang ao ước có được sự bình thường của nhiều năm trước. Không ít người, kể cả những người trẻ, đang nói về khả năng của "năm mới... không còn bình thường cũ... mà là bình thường mới".

Thực tế này... có làm chúng ta thêm vui hay chỉ là thêm "hoài cổ"; hay có lẽ... thật khó để có lời nào diễn tả cho thật đúng tâm trạng lúc này. Tuy nhiên, với thực tế của "năm mới... đón bình thường mới... nhưng rất nhớ bình thường năm cũ... vì nếu là bình thường mới thì phải nói... không bằng bình thường cũ". Vâng, với tâm tình như thế, chúng ta hãy xét mình, và mời gọi cả những người trẻ... để tất cả chúng ta hãy chân thành trở lại với Bí tích Hòa giải... để "tái khám phá con đường trở về với Chúa khi sống khoảnh khắc cầu nguyện mãnh liệt và tìm được ý nghĩa trong đời...".¹

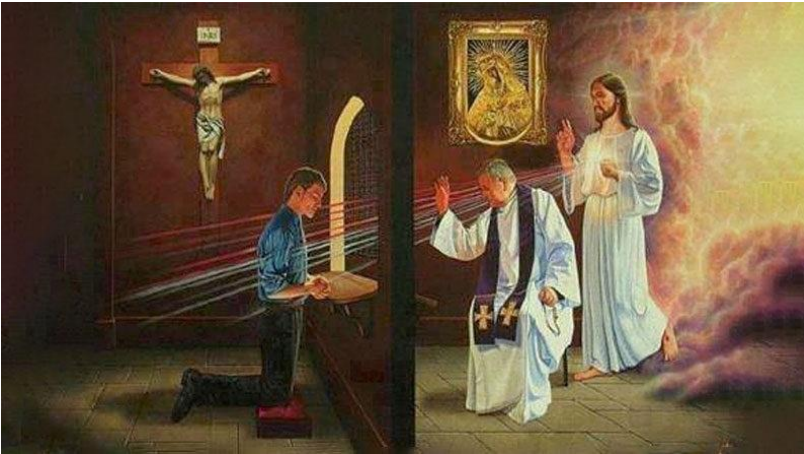
Misericordiae vultus, số 17,13-16

Rất nhiều người, kể cả những người trẻ, đang trở lại với Bí tích Hòa giải; trải qua cảm nghiệm này, họ đang tái khám phá con đường trở về với Chúa khi sống khoảnh khắc cầu nguyện mãnh liệt

¹ APV 17,13.

và tìm được ý nghĩa trong đời họ. (APV 17,13) Một lần nữa chúng ta hãy đặt Bí tích Hoà Giải vào trung tâm sao cho bí tích này giúp con người bằng đôi tay của mình có thể chạm đến sự vĩ đại của lòng Chúa xót thương. (APV 17,14) Đối với mỗi hối nhân, đó sẽ là nguồn mạch của bình an nội tâm thật sự. (APV 17,15) Tôi sẽ không bao giờ nhàm chán để nhấn mạnh rằng các vị giải tội hãy là dấu chỉ xác thực cho lòng thương xót của Chúa Cha. (APV 17,16)

Chút suy tư



Nói về việc nhiệt thành lãnh nhận Bí tích Hoà giải, có lẽ không ai trong chúng ta lại chưa từng “tối thiểu là một lần” cảm nghiệm niềm vui được tha thứ, niềm vui được giao hòa với Thiên Chúa và anh chị em, niềm vui được

sống lại... tái chiến thắng ba thù “ma quỷ, thế gian, xác thịt”, nuôi hy vọng chiến thắng chung cuộc đối với “vở kịch cuộc đời”. Mà thật vậy, Thầy Giê-su đã từng mạnh mẽ răn dạy người đương thời với Người năm xưa phải ăn năn sám hối; nghĩa là, đối với chúng ta hôm nay... phải lãnh nhận Bí tích Giao hòa: “Không chịu sám hối... các ông sẽ chết hết / Không có hồi kết... thua vở kịch cuộc đời / Vĩnh cửu... nhất thời... hữu hạn... sánh vô hạn / Kẻ thù thành bạn... nhất Bí tích Giao hòa / Bác ái bao la... chân thành... tâm cầu nguyện / Đạo nghĩa... chính chuyên... sinh hoa trái tông đồ / Thênh thang... hoan lộ... vẫn một lòng... ngõ hẹp / Mùa xấu thành đẹp... mùa cải quá canh tân”.²

Vậy thì, một lần nữa, chúng ta hãy đặt Bí tích Giao hòa vào trung tâm “... sao cho bí tích này giúp con người bằng đôi tay của mình có thể chạm đến sự vĩ đại của lòng Chúa xót thương”.³ Và lại, Nước Chúa đã gần... mau thanh tẩy, sám hối... nhờ Bí tích Giao

² BHvNB, *Sỏi đá...*, T3, số 81.

³ APV 17,14.

Hòa. Bởi lẽ, “Đối với mỗi hồi nhân, đó sẽ là nguồn mạch của bình an nội tâm thật sự”.⁴ Vâng, chẳng vậy mà... Ngôi Hai Thiên Chúa xuống thế làm người... và là... “Người từ cõi trên... hạ cố xuống gian trần / Nước Chúa đã gần... mau dọn đường sửa lối / Thanh tẩy... sám hối... nhờ Bí tích Giao hòa / Thời gian mau qua... hiện tại rồi sẽ qua... / Quy luật nhân quả... bảo ta chọn trung dung / Gio-an quá đúng... quá thẳng lại quá cảm / Đã nói là làm... ai ơi... hãy sẵn sàng / Ai ơi lên đàng... quá khứ hẳn đã qua, hiện tại đang qua đi, và tương lai đang đến... sẽ đến...”.⁵

Để kết



Nếu Đức Giáo hoàng Phan-xi-cô đã từng khẳng định: “sẽ không bao giờ nhàm chán để nhấn mạnh rằng các vị giải tội hãy là dấu chỉ xác thực cho lòng thương xót của Chúa Cha”,⁶ thì phải chăng chúng ta, những tội nhân “tội nặng tội nhẹ” – với nguyện ước được “bình thường” hoặc “bình thường mới” – đang bước vào những khoảnh khắc giao thời?

Nghĩa là, trong thời gian không còn xa... sẽ có cuộc giao thời của năm phụng vụ cũ và mới, rồi năm dương lịch cũ và mới, và cả năm âm lịch cũ và mới nữa. Vậy, bằng việc siêng năng tham dự thánh lễ và sốt sắng lãnh nhận Bí tích Giao hòa, chúng ta hãy khiêm tốn cầu xin Chúa thương ban ơn “bình thường” hoặc “bình thường mới” để chính chúng ta có thể được chạm đến sự vĩ đại của lòng Chúa xót thương... bằng tâm hồn sám hối ăn năn..., được tha thứ và nên thanh sạch; được chạm đến sự vĩ đại của lòng Chúa xót thương... bằng đôi tay và cả đôi tai của mình.⁷

11-11-2021, GTHH

⁴ APV 17,15.

⁵ BHvNB, *Sôi đá...*, T7, số 52-53.

⁶ APV 17,15.

⁷ X. APV 17,14.

Gửi đến những người tham dự cuộc họp của các điều hành viên của các đoàn thể, các phong trào của giáo hội và các cộng đồng mới

ĐƯỢC KÊU GỌI ĐỂ PHỤC VỤ CHỨ KHÔNG TÌM KIẾM QUYỀN BÍNH

(Gioakim Trương Đình Giai chuyển dịch từ nguyên bản Tây Ban Nha

A los participantes del encuentro de los moderadores de las asociaciones de fieles, de los movimientos eclesiales y de las nuevas comunidades

Llamados a servir y no a buscar el poder, ra ngày 24 septiembre 2021-Osservatore Romano).

Các trách vụ cai quản trong các nhóm giáo dân là "lời kêu gọi phục vụ" chứ không phải là công cụ để thỏa mãn "tham vọng quyền lực". Đức Thánh Cha Phanxicô nói với các điều hành viên của các đoàn thể, các phong trào của giáo hội và các cộng đồng mới, những người đã tham gia vào một cuộc họp được cố võ tại Vatican bởi Bộ giáo dân, gia đình và sự sống. Gặp gỡ họ vào sáng Thứ Năm, 16 Tháng Chín, tại hội trường Thượng Hội Đồng, ĐTC đã gửi bài diễn văn sau đây:

Anh chị em thân mến, xin chào tất cả anh chị em!

Tôi thân ái chào đón Đức Hồng Y Kevin Farrell và cảm ơn ngài vì những lời phát biểu của ngài. Và cảm ơn tất cả anh chị em đã có mặt bất chấp những bất tiện do đại dịch gây ra và những lần "dở khóc dở cười" mà có lẽ sắc lệnh này đã gieo vào lòng một số người. Nhưng chúng ta hãy cùng nhau tiến lên.

Tôi cũng xin chào và cảm ơn những người tham gia bằng cầu truyền hình, nhiều người trong số họ đã không thể đến được do những hạn chế vẫn còn áp dụng ở nhiều quốc gia. Tôi không biết làm thế nào mà vị Thư ký đã xoay sở để trở về từ Brazil. Ngài ấy sẽ giải thích nó với tôi sau.

1. Tôi muốn có mặt ở đây hôm nay, trước hết, để nói lời cảm ơn. Xin cảm ơn sự hiện diện của anh chị em với tư cách là giáo dân nam nữ, già trẻ, gái trai, dẫn thân sống và làm chứng cho Tin

Mừng trong những thực tại đời thường của cuộc sống, trong nhiều bối cảnh khác nhau – trong công tác giáo dục, xã hội, trên đường phố, trên sân ga cuối của tàu hỏa; tất cả anh chị em đều hiện diện ở đó - đây là cánh đồng rộng lớn cho việc tông đồ của anh chị em, đó là việc phúc âm hóa của anh chị em.

Chúng ta phải hiểu rằng việc phúc âm hóa là một lời sai đi xuất phát từ Bí tích Rửa tội; Phép Rửa tội làm cho chúng ta trở thành những tư tế cộng đồng, trong chức tư tế của Chúa Kitô: dân tư tế, chẳng phải thế sao? Và chúng ta không cần đợi linh mục đến, cha xứ để phúc âm hóa, hay nhà phúc âm hóa... Đúng, họ làm rất tốt, nhưng những ai đã được rửa tội thì đều có nhiệm vụ phúc âm hóa. Anh chị em, với các phong trào của mình, đã làm sống động nhiệm vụ này. Và nó rất tốt. Cảm ơn.

Trong những tháng gần đây, anh chị em đã tận mắt chứng kiến và tận mắt chạm tay vào nỗi thống khổ và nỗi thống khổ của rất nhiều người đàn ông và phụ nữ do đại dịch, đặc biệt là ở những nước nghèo nhất, nơi có nhiều anh chị em đang hiện diện. Một trong số anh chị em đã nói với tôi về điều này. Quá nhiều nghèo đói, khốn khó... Tôi nghĩ đến chúng tôi, những người ở đây, ở Vatican, than phiền khi thức ăn chưa sẵn sàng, trong khi có những người không có gì để ăn. Tôi cảm ơn anh chị em vì anh chị em đã không hề tiếc công: anh chị em đã không ngừng đóng góp tình đoàn kết, sự giúp đỡ, chứng tá Tin Mừng của mình ngay cả trong những tháng khó khăn nhất, khi việc lây nhiễm rất cao. Bất chấp những hạn chế do các biện pháp phòng ngừa cần thiết, anh chị em đã không bỏ cuộc, ngược lại, tôi biết rằng nhiều anh chị em đã tăng cường sự dẫn thân của mình, thích nghi với các tình huống cụ thể mà anh chị em đã và đang đối mặt, với sự sáng tạo xuất phát từ tình yêu thương, vì ai cảm thấy được Chúa yêu thương thì yêu thương vô bờ bến.

Việc "không giới hạn" này chính là điều xuất hiện vào những thời điểm quan trọng. Và điều "không giới hạn" này, chúng ta cũng đã thấy ở nhiều nữ tu, ở nhiều phụ nữ thánh hiến, ở nhiều linh mục và ở nhiều giám mục. Tôi nghĩ về một giám mục, người mà cuối cùng được đặt ống trợ thở để có thể hiện diện luôn bên người dân. Bây giờ ngài ấy đang dần hồi phục. Chính anh chị em và toàn dân Chúa đã tham gia vào việc này và anh chị em đã ở đó. Không ai trong số



anh chị em nói: "Không, tôi không thể đi, bởi vì người sáng lập của tôi nghĩ cách khác". Vì vậy, không có người sáng lập: đây là lời mời gọi của Tin Mừng và mọi người đã đến. Cảm ơn anh chị em. Anh chị em đã là chứng nhân cho "sự cùng thuộc về được 'chúc phúc' này mà chúng ta không thể và không muốn thoát ra: đó là việc cùng là anh em với nhau" (Suy niệm trong thời đại đại dịch, ngày 27 tháng 3 năm 2020). Hoặc chúng ta là anh em hoặc chúng ta là kẻ thù. "Không, không, tôi tách riêng: anh em hoặc kẻ thù". Không có thuật ngữ ở giữa.

2. Là thành viên của các đoàn thể của các tín hữu, các phong trào giáo hội quốc tế và các cộng đồng khác, anh chị em có sứ mạng giáo hội đích thực và thích hợp. Anh chị em tìm kiếm với sự tận tụy để sống và làm sinh sôi những đặc sủng mà Chúa Thánh Thần, qua những người sáng lập, đã ban cho tất cả các thành viên trong các đoàn thể của anh chị em, vì lợi ích của Giáo hội và nhiều người nam và người nữ mà anh chị em hiến mình trong công việc tông đồ của mình. Tôi đặc biệt nghĩ đến những người, đang sống ở các vùng ngoại vi hiện sinh của xã hội chúng ta, trải nghiệm cảm giác bị bỏ rơi và cô đơn trong thân xác của họ, và phải chịu quá nhiều thiếu thốn vật chất cũng như nghèo đói về đạo đức và thiêng liêng. Sẽ rất hữu ích đối với mọi người chúng ta nếu như mỗi ngày chúng ta nhớ đến không chỉ sự nghèo khó của người khác, mà còn, và trước hết là của chính chúng ta.

Có một điều về Mẹ Teresa mà tôi thường nhớ. Đúng, mẹ là nữ tu, nhưng điều đó cũng sẽ xảy đến với tất cả mọi người nếu họ đi lại hành trình này, khi anh chị em đi cầu nguyện và anh chị em không cảm thấy gì cả. Tôi gọi tình trạng đó là "tình trạng vô thần tâm linh", nơi đó mọi thứ đều tăm tối, mọi thứ dường như đều nói: "Tôi đã thất bại, đây không phải là cách, tất cả chỉ là ảo tưởng"... Đó là cám dỗ của chủ nghĩa vô thần, khi nó xuất hiện trong lời cầu nguyện. Mẹ Teresa đáng thương đã phải chịu đựng quá nhiều vì đó là sự trả thù của ma quỷ bởi vì chúng ta đến đó, đến những vùng ngoại vi nơi Chúa Giêsu ở, nơi Chúa Giêsu được sinh ra. Chúng ta thích một Phúc âm tinh vi, một Phúc âm chặt lọc. Và đây không phải là Phúc âm. Phúc âm là điều khác. Cảm ơn. Mọi người chúng ta sẽ nghĩ đến sự nghèo đói này. Anh chị em cũng vậy, bất chấp những giới hạn và tội lỗi hàng ngày của anh chị em - hãy tạ ơn

Chúa vì chúng ta là tội nhân và Chúa ban cho chúng ta ân huệ nhận ra tội lỗi của mình và ân huệ xin cha giải tội. Đây là một ân sủng tuyệt vời: đừng đánh mất nó, ngay cả với những hạn chế này, anh chị em hãy là một dấu hiệu rõ ràng về sức sống của Giáo hội: anh chị em đại diện cho một sức mạnh phúc âm hóa và một sự hiện diện ngôn sứ mang lại cho chúng tôi niềm hy vọng về tương lai.

Anh chị em cũng có trách nhiệm cùng với các vị mục tử và tất cả các giáo dân khác trong việc xây dựng tương lai của dân Chúa trung tín. Nhưng hãy luôn nhớ rằng xây dựng tương lai không có nghĩa là bỏ đi ngày hôm nay mà chúng ta đang sống. Ngược lại, cần phải chuẩn bị cho tương lai ở đây và bây giờ, học cách lắng nghe và phân biệt thời điểm hiện tại với lòng trung thực và can đảm, cũng như quyết tâm gặp gỡ Chúa liên tục và liên tục hoán cải bản thân. Nếu không, anh chị em có nguy cơ sống trong một “thế giới song song”, cách xa rời với những thách đố thực sự của xã hội, của văn hóa và của tất cả những người sống bên cạnh anh chị em và những người đang chờ đợi chúng ta Kitô giáo của anh chị em. Thật vậy, việc thuộc về một đoàn thể, một phong trào hay một cộng đoàn, đặc biệt nếu liên quan đến một đặc sủng, không nên bao bọc chúng ta trong một “tháp ngà”, làm cho chúng ta cảm thấy an toàn, như thể không cần phải đưa ra bất kỳ câu trả lời nào cho những thách đố và những thay đổi. Mọi Kitô hữu chúng ta luôn đang trên hành trình, luôn luôn trong sự hoán cải, luôn luôn biện phân.

Rất nhiều lần chúng ta gặp những người được gọi là “tác nhân mục vụ”; là giám mục, linh mục, nữ tu, giáo dân dẫn thân. Tôi không thích từ đó. Giáo dân dẫn thân hay không dẫn thân. Các giáo dân đều đang hoạt động trong một việc gì đó. Nhưng chúng tôi gặp một số người nhằm lẫn hành trình với một chuyến du lịch hoặc nhằm lẫn hành trình với việc đi lòng vòng xung quanh bản thân mình mà không thể tiến lên. Con đường của Tin Mừng không phải là một chuyến du lịch. Đó là một thách đố: mỗi bước là một thách đố và mỗi bước là một lời kêu gọi từ Chúa, mỗi bước là — như chúng tôi nói trong đất nước của chúng tôi — “đặt thịt lên vì nường”. Hãy luôn tiến về phía trước. Chúng ta luôn di chuyển, luôn hoán cải, luôn biện phân để làm theo ý muốn của Thiên Chúa. Nghĩ

rằng chúng ta là "điều mới lạ" trong Giáo Hội là một cám dỗ xảy ra nhiều lần trong các hội dòng mới hoặc trong các phong trào mới và do đó chúng ta không cần phải thay đổi, điều đó có thể trở thành một sự bảo đảm sai lầm. Hơn nữa, những điều mới lạ đó sẽ mau chóng trở nên cũ kỹ. Vì lý do này, đặc sủng mà chúng ta thuộc về phải ngày càng được đào sâu hơn, và chúng ta phải luôn cùng nhau suy tư để thể hiện nó trong những hoàn cảnh mới mà chúng ta đang sống. Muốn vậy, chúng ta cần phải có một sự ngoan ngoãn, khiêm nhường lớn lao, để nhận ra giới hạn của mình và chấp nhận thay đổi cách làm và cách nghĩ đã lỗi thời, hoặc các phương pháp tông đồ không còn hiệu quả, hoặc các hình thức tổ chức cuộc sống nội tại xem ra không còn phù hợp hoặc thậm chí có hại nữa. Ví dụ, đây là một trong những việc phục vụ mà các Tổng tu nghị luôn mang lại cho chúng ta, khi [cách thức và phương pháp] không tốt thì phải xem lại chúng trong cộng đoàn.

Nhưng bây giờ chúng ta hãy chuyển sang vấn đề nóng bỏng, điều mà anh chị em mong đợi.

(Còn tiếp 1 kỳ)

ĐỨC MẸ CÓ ĐƯỢC RỬA TỘI KHÔNG?

Ad Jesum per Mariam – Nhờ Mẹ Maria đến với Chúa Giêsu.

Theo truyền thống từ thế kỷ II (tài liệu của học giả Kinh thánh Cornelius a Lapide), Chúa Giêsu đã rửa tội cho Đức Mẹ.

Thực sự Đức Mẹ không mắc tội Tổ tông, và đây ân sủng. Tuy nhiên, Đức Mẹ đã lãnh nhận Phép Rửa, đó là nét đặc trưng không thể tẩy xóa của người được rửa tội. Cũng vậy, bí tích Rửa tội liên kết Đức Mẹ gần gũi hơn với Giáo hội của Con Yêu Dấu của Đức Mẹ.

Nếu Đức Mẹ khiêm nhường vâng theo giáo huấn của Luật cũ (nghĩa là Tẩy trần sau khi sinh con), thì chắc chắn Đức Mẹ cũng đã lãnh nhận bí tích Thánh tẩy theo Luật mới. Và lại, Đức Mẹ muốn nên giống Chúa Giêsu, Đấng Cứu độ của Đức Mẹ bằng mọi cách. Chúa Kitô không cần chịu Phép Rửa nhưng Ngài đã lãnh nhận bí tích này. Vậy chắc chắn Đức Mẹ cũng muốn như thế. Đức Mẹ không phải chết, nhưng Đức Mẹ muốn chết để hoàn toàn tuân theo Chúa Kitô. Đây là nét đặc trưng của việc "ngủ" (Dormition, không chết mà như ngủ và được đưa về trời – Công giáo và Chính thống giáo mừng kính Mẹ Mông Triệu vào ngày 15-8.

Đức Mẹ có CẦN được rửa tội? Dĩ nhiên là KHÔNG. Đức Mẹ có muốn được rửa tội? Dĩ nhiên là CÓ.

TAYLOR MARSHALL (linh mục Anh giáo đã trở lại Công giáo)

TRÂM THIÊN THU (chuyển ngữ từ cantuar.blogspot.com)

DIỄN ĐÀN**HAI VẤN ĐỀ**

Trâm Thiên Thu

**Con Chúa Giáng Trần Nêu Gương Nghèo Khó
Thế Nhân Vươn Dậy Thể Hiện Mến Thương**

Tứ thời, bát tiết, bốn mùa luân phiên – Xuân, Hạ, Thu, Đông. Mùa Đông có hơi lạnh khiến người ta co mình lại thì thời gian một năm cũng đang dần khép lại. Các Mùa Phụng Vụ cũng tương tự. Hết Mùa Thường Niên là kết thúc Năm Phụng Vụ cũ, bắt đầu Năm Mới bằng Mùa Vọng và Giáng Sinh.

Dù là ai – kể cả người vô thần, người ta vẫn luôn cảm thấy kỳ diệu đối với Mùa Vọng và Mùa Giáng Sinh, có nhiều vấn đề liên quan, không chỉ chuyện vui mà còn có cả chuyện không vui. Tất nhiên thôi. Đối với tín nhân, Giáng Sinh gợi suy tư, vì Chúa Giêsu hóa thân là một Hài Nhi sinh ra trong cảnh đơn nghèo. Ngài tự hạ mình xuống ở với chúng ta, chấp nhận nghèo khó vì yêu thương chúng ta – những tội nhân xấu xa, bất xứng. Mẫu Nhiệm Nhập Thể cao vời khôn ví: Verbum Caro Factum Est – Ngôi Lời hóa thành nhục thể.

Giáng Sinh gợi nhớ Vườn Địa Đàng và Ông Bà Nguyên Tổ. Sự sa ngã của Adam và Èva được gọi là Felix Culpa, nghĩa là “sự sa ngã may mắn” hoặc “sự rủi ro có phúc”. Kitô giáo gọi đó là Tội Nguyên Tổ, và được coi là Tội Hồng Phúc, vì nhờ vậy mà nhân loại được đón nhận Con Thiên Chúa là Đức Kitô Giêsu xuống thế làm người để cứu độ và phục hồi cương vị làm con cái đối với những ai thật lòng tin nhận Ngài là Đấng Cứu Độ duy nhất.

Đại dịch Cúm Tào là cơ hội để người ta nhìn lại chính mình – đối với Thiên Chúa và tha nhân. Cậu bé Abhigya Anand 14 tuổi, người Ấn Độ, đã tiên báo đúng vài lần liên quan dịch bệnh bùng phát vừa qua, liệu cậu có đúng khi cảnh báo dịch bệnh còn khủng khiếp hơn vào tháng 4-2022 hay không? Có thể, bởi vì người ta có vẻ vẫn

chưa thực sự quan ngại. Người ta đã cảnh báo về chủng Nipah virus còn "đáng sợ" hơn Corona virus. Trước đây virus đánh vào buồng phổi, trung tâm điều khiển hơi thở – nơi cho biết có sự sống, và Nipah tiếp tục "đúng quy trình" của ma quỷ là "đánh" vào trung tâm sự sống, nhưng cao cấp hơn – nhắm vào đầu não của sự sống là bộ não. Do đó, nguy cơ tử vong khoảng 40%–70% thì thật đáng sợ!

Tại sao não là bộ chỉ huy? Đó là trung tâm đầu não, bởi vì có thể là người ta bại liệt, thậm chí là "như chết" mà người ta vẫn có thể cảm nhận, bởi vì bộ não còn sống – mặc dù người ngoài không cảm thấy bệnh nhân còn thở. Có thể nói rằng xưa nay chưa từng có đại dịch nào độc ác và nguy hiểm như Cúm Tào – nói thẳng ra là Tào Cộng, không liên quan các hiền nhân Trung Hoa tốt lành. Nhân sao, vật vậy. Vật thể nào tố cáo người như thế.

Cuộc sống có nhiều thứ cảnh báo, chắc chắn không như chuyện dự báo thời tiết. Tuy nhiên, cảnh báo là một chuyện, còn người ta có thực sự ý thức hay không lại là chuyện khác. Thiên Chúa đã cảnh báo mạnh mẽ: "*Nếu không sửa đổi, Thiên Chúa sẽ phạt GẤP BẢY LẦN*" (Lv 26:18, 21, 24, 28). Có lời cảnh báo tức là đã có nhiều tội lỗi, Thiên Chúa tiếp tục cảnh báo: "*Đừng gieo trên những luống bất công, kẻo phải gặt bất công GẤP BẢY LẦN*" (Hc 7:3). Ngài từng nói: "*Đã bao lần Ta muốn tập hợp con cái người lại, như gà mẹ tập hợp gà con dưới cánh, mà các người không chịu*" (Mt 23:37; Lc 13:34). Chúa Giêsu cũng cảnh báo quá nhiều, xưa người ta không quan tâm thì nay người ta cũng vẫn bỏ ngoài tai, chỉ nghe để biết hoặc cho vui vậy thôi. Và rồi chuyện gì đến cũng đến...

1/ NHÂN ĐỨC

Chúa Giêsu giảng sinh trong cảnh nghèo khó. Chính Ngài đề cao lối sống nghèo khó và gọi đó là một mối phúc: "*Phúc thay ai có tâm hồn nghèo khó, vì Nước Trời là của họ*" (Mt 5:3). Như vậy, sự nghèo khó cũng là một nhân đức. Người ta muốn sống ung dung sung sướng, chứ không dễ gì dám sống nghèo khó. Cái nghèo và cái lạnh liên quan lẫn nhau. Người nghèo thiếu quần áo, chăn mền,... thế nên họ phải chịu đựng cái lạnh. Cái lạnh thân xác dẫn tới cái lạnh tâm hồn – vì cô đơn. Nghèo thì Khó, Khó thì Khổ. Việt

ngữ thường ghép lại là Nghèo Khó hoặc Nghèo Khổ, thậm chí là Nghèo Hèn.

Luôn có điều kỳ lạ khi Con Thiên Chúa giáng sinh làm người. Mọi thứ đều lạ lùng. Lạ từ nội tại tới ngoại tại. Giáng Sinh tại Việt Nam chỉ se lạnh một chút, chẳng thấm gì so với cái lạnh của Hà Nội năm xưa, nhưng cũng là lời nhắc để chúng ta nhớ tới cái lạnh của những phận người cơ nhỡ, cô đơn, nghèo khó, thiếu thốn cả những thứ cơ bản nhất,... Việt ngữ thật chí lý khi nói là giá lạnh hoặc lạnh giá, cái “giá” này mới “đáng giá,” buốt thấu xương, chứ cái “lạnh” chưa thấm thía chi đâu!

Cái lạnh ngoại tại gợi nhớ tới cái lạnh tâm hồn, cái lạnh linh hồn, cái lạnh tâm linh. Cái lạnh này khủng khiếp, cái lạnh giá băng. Đó là điều thực sự đáng quan tâm và quan ngại. Cuộc sống có những cái lạnh khác nhau:

1. TINH THẦN – Đó là cái lạnh của những người đơn độc, mồ côi, neo đơn, thất vọng, bị xa lánh, bị ghen ghét,... Họ không có ai để chia sẻ, mà có chia sẻ cũng chẳng mấy ai quan tâm. Thật khổ tâm với “khoảng lạnh” như vậy!

2. LINH HỒN – Đó là cái lạnh của những người khô khan, nguội lạnh, tội lỗi, niềm tin lung lay, bước đời chao đảo, mất phương hướng,... Thật đáng thương với “khoảng lạnh” như vậy!

3. TÂM LINH – Đó là cái lạnh của những người vô cảm trước nỗi khổ của người khác – như ông Simon chê phụ nữ tội lỗi kia xúc dầu thơm chân Chúa Giêsu và khóc vì sám hối (Lc 7:36-50), như Thầy tư tế và Thầy Lêvi không hề chạnh lòng thương xót người lân cận, cam tâm bỏ mặc nạn nhân dờ sống dờ chết (Lc 10:30-37), như người Pharisêu kiêu hãnh khi cầu nguyện tại đền thờ (Lc 18:10-14), người Pharisêu phạm tội ngay trong lúc cầu nguyện, thờ phượng. Thật đáng sợ với “khoảng lạnh” như vậy!

Là Vua của các vua và Chúa của các chúa, thế mà Ngài lại sinh nơi hang đá, nơi máng lừa, thực sự vô cùng kỳ lạ, chúng ta không thể hiểu nổi. Thiên Chúa là Đấng tạo tác muôn loài, làm cho mọi sự hiện hữu từ hư vô, vậy mà Ngài lại xuống thế gian ở với loài người, sinh ra nơi hèn hạ và nghèo khó nhất, chứ không uy nghi như người ta tưởng. Con Thiên Chúa giáng sinh là sự kiện độc nhất vô

nhị, quá đỗi kỳ diệu, phạm nhân không thể hiểu và không thể lý giải, vì đó là mầu nhiệm – Mầu Nhiệm Giáng Sinh, Mầu Nhiệm Nhập Thể.

Còn kỳ lạ hơn nữa: Chúa Giêsu không chỉ sinh ra ở ngoài đồng, mà Ngài còn sống ở ngoài đường, và rồi chịu chết trên đồi hoang, dẫu chỉ một chỗ tựa đầu cũng không có (Mt 8:20; Lc 9:58), trong khi con chồn còn có hang, con chim còn có tổ, chính chúng ta là thụ tạo và là tội nhân, vậy cũng có mái nhà – dù nghèo nàn, dù ở thuê, dù ăn nhờ ở đậu. Ôi, mầu nhiệm cao vời, lòng thương xót khôn ví!

Là Con Thiên Chúa, là Ngôi Hai Thiên Chúa, là Tạo Hóa, Chúa Giêsu giàu có và sang trọng bậc nhất, nhưng vì thương xót phạm nhân nghèo hèn, khốn khổ, Ngài chấp nhận hóa thân là một Hài Nhi sinh ra trong cảnh thiếu thốn tột cùng tại cánh đồng Belem. Dĩ nhiên Thiên Chúa có nhiều cách để cứu độ chúng ta, thậm chí Ngài chỉ cần phán một lời thì mọi tội lỗi của cả nhân loại này đều được tha bổng, nhưng Ngài đã chọn cách mặc xác phạm để trí óc phạm nhân chúng ta có thể hiểu và phần nào khả dĩ cảm nhận được lòng thương xót vô biên của Ngài, chứ chúng ta không thể thấu hiểu tình yêu thương cao cả đó.

Chắc hẳn không ai muốn nghèo, nhưng nhân đức nghèo khó lại quan trọng và liên quan vận mệnh đời đời của chúng ta. Trong trình thuật Tin Mừng nói về cảnh Phán Xét Chung, Chúa chúc phúc cho những ai biết thương người nghèo khổ: *"Nào những kẻ Cha Ta chúc phúc, hãy đến thừa hưởng Vương Quốc dọn sẵn cho các người ngay từ thuở tạo thiên lập địa. Vì xưa Ta đói, các người đã cho ăn; Ta khát, các người đã cho uống; Ta là khách lạ, các người đã tiếp rước; Ta trần truồng, các người đã cho mặc; Ta đau yếu, các người đã thăm viếng; Ta ngồi tù, các người đến hỏi han"* (Mt 25:34-36). Đó là vấn đề cụ thể về Đức Ái Kitô giáo – thương yêu và thương xót.

Hang đá Belem ngày xưa không hấp dẫn và thu hút người ta như ngày nay. Đó là hang đá xấu xí, tăm tối, hôi tanh, bẩn thỉu,... là nơi dành cho đàn súc vật trú qua đêm. Còn ngày nay, nhìn hang đá mà thấy như "khách sạn" sang trọng chứ chẳng thấy nghèo khó. Quả thật, có gì đó "bất thường" khi nhìn vào hang đá ngày nay. Than ôi!

Không biết vì người ta đua nhau hay khoe mẽ mà càng ngày người ta càng “xây dựng” hang đá đồ sộ, trang trí rườm rà, cầu kỳ, và tất nhiên chi phí tốn kém lắm – có nơi tốn cả trăm triệu đồng Việt Nam. Chúng ta chê người ta xây dựng tượng đài tốn bạc tỷ, tại sao chúng ta cứ xu thời như vậy? Ngay cả tư gia cũng vậy, nhà này đua với nhà kia, giáo xứ này cạnh tranh với giáo xứ nọ, hang đá càng to càng hãnh diện. Chắc hẳn Chúa không muốn chúng ta mừng đón Ngài kiểu đó!

Thử nhìn vào hang đá mà suy tư. Chỉ thấy vẻ hào nhoáng cho vui mắt, bởi vì cái chính bị che khuất, còn những cái phụ lại quá nổi bật, thậm chí có nhiều hang đá nhìn mãi mới thấy Hài Nhi Giêsu, Đức Maria và Đức Giuse. Thiên Chúa muốn dạy chúng ta về nhân đức “khó nghèo” mà chúng ta lại theo kiểu “khó mà nghèo”. Con cháu Lạc Hồng chúng ta muốn Việt hóa nên có nơi làm một mái tranh, nhưng cái lều hoặc cái chòi đó lại lấp lánh ánh điện nhiều màu sắc. Phi thực tế. Bởi vì không nhà nghèo nào mà lại sang như vậy!

Thiên Chúa không cấm chúng ta trang trí một chút để kỷ niệm ngày Con Một Ngài giáng trần, nhưng đừng quá đáng, vì xung quanh chúng ta còn biết bao người chịu cảnh khổ cùng, nhất là trong giai đoạn còn dịch bệnh. Nhiều nơi trên thế giới không được tham dự Thánh Lễ cả năm rồi. Đối với cuộc sống, khổ vì khó – khó vì kinh tế bị ảnh hưởng, và mức nghèo gia tăng như một hệ lụy tất yếu. Chúng ta muốn vinh danh Chúa hay vinh danh chính mình mà làm hang đá “vĩ đại” như thế? Cuối cùng, Thiên Chúa vẫn phải tiếp tục chịu đựng loài người.

Chúa Giêsu xác định: *"Người nghèo bên cạnh anh em lúc nào cũng có"* (Mt 26:11; Mc 14:7; Ga 12:8). Thật vậy, thế giới còn biết bao người nghèo, xung quanh chúng ta cũng không thiếu người nghèo, làm hang đá giản dị không chỉ gợi lên ý nghĩa của việc Con Chúa giáng sinh, mà còn dành tiền để làm việc khác cần thiết và đẹp lòng Chúa: Bác ái, nhất là vào dịp lễ Giáng Sinh – chia sẻ yêu thương, cụ thể là chút hiện vật. Điều đó càng tốt lành hơn trong cơn dịch bệnh thế này.

(Còn tiếp 1 kỳ)



HỒNG ÂN VÔ NHIỄM NƠI MẸ MARIA

Tu sỹ Jos. Vinc. Ngọc Biển, SSP

Trong cuộc sống và văn hóa Việt Nam, không ai lại không biết đến cây sen và hoa sen. Hoa và cây sen đã trở nên rất gần gũi với con người Việt Nam, đến độ, nó đã được đưa vào ca dao để mọi người dễ nhớ, dễ thuộc và dễ hiểu:

*"Trong đầm gì đẹp bằng sen
Lá xanh bông trắng lại chen nhị vàng
Nhị vàng, bông trắng, lá xanh
Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn".*

Lời ca dao thật ý nhị, đã khéo léo dẫn dắt người đọc hiểu được điều thanh tao của loài hoa này.

Tác giả hoàn toàn không dừng lại ở chỗ ca ngợi vẻ đẹp của cây và hoa sen theo nghĩa đen, nhưng người đọc cần phải đi xa hơn để hiểu ý nghĩa thâm thúy của tác giả, đó là: ca ngợi con người nông dân Việt Nam suốt ngày chân lấm tay bùn, bình dân học vụ, chẳng khác gì cây sen cắm thân mình vào bùn đất. Ấy vậy mà không bị ảnh hưởng, lây lan mùi hôi tanh của bùn, tức là những tội lỗi, bon chen, tham sân si của cuộc đời. Ngược lại, họ đã sống tao nhã và sáng ngời, làm toát lên vẻ đẹp tiềm ẩn tuyệt mỹ của cha ông luôn tìm cách thoát ra khỏi cái vòng khổ lụy trần ai.

Mừng kính trọng thể lễ Đức Maria Vô Nhiễm Nguyên Tội. Đây là một lễ rất quan trọng trong mầu nhiệm cứu chuộc của Thiên Chúa, vì: Mẹ được đặc ân vô nhiễm duy nhất trên trần gian, để cùng với Con Chí Thánh của Mẹ cứu chuộc nhân loại khỏi vòng tội lỗi.

Đặc ân Vô Nhiễm Nguyên Tội

Chính vì để lưu dấu nơi tâm hồn tín hữu, nên ngày 08 tháng 12 năm 1854, Đức Thánh Cha Piô IX đã long trọng công bố tín điều Đức Maria vô nhiễm nguyên tội qua thông điệp "Ineffabilis Deus". Tuy nhiên, để xác thực, chính Mẹ Maria đã hiện ra với thánh nữ Bernadetta sau bốn năm kể từ khi công bố tín điều và tái khẳng định rằng: "Ta là Đấng Vô nhiễm nguyên tội".



Khi nói đến ơn vô nhiễm nguyên tội nơi Mẹ, chúng ta nhận thấy rằng: Mẹ Maria chính là bông hoa đẹp và tuyệt vời nhất mà Thiên Chúa trang điểm cho vườn hoa Thiên Quốc. Nơi Mẹ toát lên vẻ đẹp rạng ngời của một Nữ Tỳ Thiên Chúa. Sự xuất hiện của Mẹ trên trần gian đã làm cho cả thế giới ngưỡng mộ vẻ đẹp dịu dàng, đoan trang, mực thước, bao dung nơi Mẹ. Đến nỗi từ bao đời, trong truyền thống của Giáo Hội đã tuyên xưng vẻ đẹp và ân phúc của Mẹ như: Mẹ là Đấng thông ơn Thiên Chúa; tuyền vẹn mọi đàng; chẳng vương bợn nhơ; rất đáng yêu mến, kính chuộng, ngợi khen; Mẹ có lòng khoan nhân; trung tín thật thà; đèn vàng Đavít; hòm bia Thiên Chúa; là cửa Thiên Đàng... Tất cả những ân huệ đó gắn liền với đặc ân cao trọng nhất nơi Mẹ, đó là: Mẹ được trở nên Mẹ Thiên Chúa tạo thiên lập địa qua việc cư mang và hạ sinh Đấng Cứu Thế Giêsu. Chính vì vậy mà Mẹ có tài có phép và là tòa Đấng Khôn Ngoan.

Tất cả những điều đó, Thiên Chúa quảng đại ban cho Mẹ để Mẹ xứng đáng trở thành Eva mới, Mẹ Thiên Chúa và Mẹ nhân loại.

Hệ quả của ơn Vô Nhiễm Nguyên Tội

Thật ý nghĩa khi Đức Maria đã được Thiên Chúa tuyển chọn để trở thành Mẹ Thiên Chúa bằng đặc ân vô nhiễm nguyên tội.

Qua lời "Xin Vâng", Mẹ đã lật lịch sử nhân loại sang một trang mới. Nếu trước đó, lịch sử nhuốm đầy tội lỗi, bợn nhơ, thì từ nay, lịch sử được máu của Con Mẹ rửa sạch.

Thật vậy, từ lúc Mẹ nói lời Xin Vâng, trời với đất giao hòa, và cũng từ lúc đó, Mẹ trở thành Eva mới. Một Eva trong trắng rạng ngời thay cho Eva bất tuân và tội lỗi. Một Eva sinh ra nguồn sống thay cho Eva sinh ra nhân loại trong tội.

Quả thật, lời đón nhận mệnh lệnh của Thiên Chúa qua tiếng xin vâng, "*Ngôi Lời đã trở nên người phàm và ở giữa chúng tôi*" (Ga 1, 14). Qua việc đón nhận Ngôi Hai Thiên Chúa Làm Người trong cung lòng Mẹ, Mẹ đã chấp nhận Đấng do Chúa Cha gửi tới, Đấng Cứu Chuộc loài người.

Cũng kể từ đây, lại một lần nữa, kế hoạch yêu thương và lòng thương xót của Thiên Chúa lại được tràn ngập trong nhân loại.

Mẹ thật xứng với hồng ân vô nhiễm nguyên tội mà Thiên Chúa tặng ban cho Mẹ. Vì thế, muôn đời và muôn thế hệ sẽ khen Mẹ diễm phúc. Mẹ diễm phúc hơn mọi người phụ nữ. Mẹ xứng đáng muôn người ca ngợi và tán tụng. Mẹ mãi mãi là gương sáng soi chiếu cuộc đời chúng con.

Noi gương Mẹ sống lời “Xin Vâng”

Mỗi khi mừng lễ Đức Maria Vô Nhiễm Nguyên Tội, Giáo Hội mời gọi mỗi người chúng ta nhớ lại hồng ân ngày lãnh nhận Bí tích Rửa Tội. Lúc đó, ta được thuộc về Chúa, Chúa thuộc về ta. Ta trở nên trong sạch vì đã được tẩy rửa khỏi tội tổ tông. Tâm hồn và cuộc sống của ta là đền thờ của Thiên Chúa ngự.

Thế nhưng, trong đời sống thực tế, chúng ta đã làm cho tấm áo trắng ngày lãnh nhận Bí tích Rửa Tội trở nên phai màu, huen ố do tham sân si của cuộc đời.

Mừng lễ Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội, chúng ta hãy xin với Mẹ cho chúng ta học được bài học phó thác, cậy trông nơi Thiên Chúa như Mẹ.

Khi đã phó thác và cậy trông tuyệt đối nơi Thiên Chúa, chúng ta có quyền hy vọng Chúa sẽ bảo vệ và tẩy xóa ta sạch mọi vết nhơ tội lỗi. Ngài sẽ gìn giữ ta như của riêng nơi Ngài.

Mặt khác, chúng ta cũng noi gương Mẹ, sống lời xin vâng trong cuộc đời cách triệt để, ngõ hầu thánh ý Thiên Chúa được nên trọn trong cuộc sống của chúng ta.

Lời xin vâng ấy có thể là một thái độ vâng phục cha mẹ của con cái. Cũng có thể là một lời xin vâng để làm điều thiện mà tránh điều ác. Lời xin vâng ấy còn có thể là một sự hy sinh, hãm mình khi bị chỉ trích, vu khống... nó cũng có thể là một sự khước từ những điều trái khuấy, bê tha...

Sống được như thế, ấy là chúng ta đang làm cho Mẹ được hạnh phúc, và đang trở nên giống Mẹ khi: “Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn”.

Giờ đây, cùng với cả giáo Hội, chúng ta cùng nhau tôn vinh Mẹ:

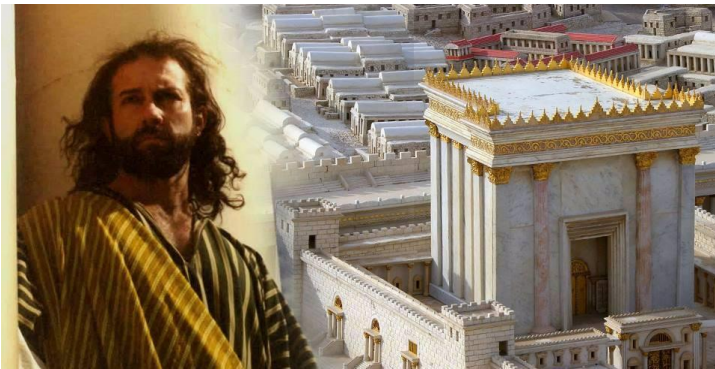
*Kính Chào Mẹ là Sao Bắc Đẩu
Đấng mệnh danh Hiền Mẫu Chúa Trời
Chói lòa trinh khiết gương soi,
Cửa vào cõi phúc tuyệt vời thiên cung.
Khi nhận tiếng "Kính Mừng" vinh dự
Gáp-ri-en thần sứ tặng ban,
Chữ "E-và" Mẹ đảo vần
Thành "A-ve" giữ bình an cho đời.
Xin cởi dây trói người tội lỗi,
Mở mắt ai tăm tối đui mù,
Đuổi xa hoạn nạn rủi ro,
Đổ tuôn hồng phúc tựa hồ mưa sa.
Xin khứng tỏ Mẹ là Từ Mẫu
Chuyển lời cầu đạt tới Hoàng Thiên,
Tòa cao Thánh Tử uy quyền,
Vua Trời Cứu Thế đã nên người trần.
Ôi Trinh Nữ siêu phàm khôn ví,
Ôi hiền hòa tuyệt thế Nữ Trinh,
Cứu đoàn con khỏi tội tình.
Trở nên thanh khiết hiền lành từ đây!
Xin giúp sống chuổi ngày trong trắng,
Mẹ dẫn đường là chẳng phải lo,
Mai ngày gặp Chúa Giê-su,
Vui mừng hưởng phúc thiên thu chan hòa.
Lạy Thiên Chúa Ngôi Cha từ ái,
Lạy Ngôi Con quảng đại vô lường,
Thánh Thần trải rộng tình thương
Ba Ngôi hiển trị thiên đường quang vinh. Amen.*

NGÔI ĐỀN VÀNG CỦA Đấng TỐI CAO

Lm. Giuse Phạm Thanh Liêm

Thiên Chúa nhập thể đã được sinh hạ trong chuồng chiên cừu tại Bêlem hơn 2000 năm trước. Hôm nay, Thiên Chúa muốn mỗi người trở thành nơi Thiên Chúa được cư mang và sinh hạ. Thiên Chúa mời gọi mỗi người hãy trở thành nơi Thiên Chúa ngự như cung lòng Đức Maria, trở thành nơi Thiên Chúa sinh hạ như máng cỏ ở Bêlem, trở thành đền thờ để Thiên Chúa ngự trị và hiển lộ.

1. NGÔI NHÀ THIÊN CHÚA NGỰ



Vua Đavít muốn xây dựng một ngôi đền thờ cho Chúa ngự, vì vua nghĩ rằng thật không phải khi vua sống trong ngôi nhà bằng gỗ bá hương, còn Chúa ngự nơi "lều tạm". Vua Đavít đã đem ý định này nói cho tiên tri

Nathan, và tiên tri với lý trí con người, nghĩ rằng vua cứ làm theo điều vua thấy đúng.

Lời Chúa đã nói với tiên tri Nathan, để nói với Đavít: "người là con người, mà muốn xây nhà cho Thiên Chúa ở sao?". Chính Thiên Chúa mới là Đấng "xây nhà" cho Đavít. Chính Thiên Chúa là Đấng tuyển chọn Đavít khi vua còn là cậu bé chăn chiên, đã làm cho Đavít nổi tiếng, đã cho Đavít chặn dấy nhà Israel. Chính Thiên Chúa sẽ xây nhà cho Đavít, sẽ cho triều đại vua tồn tại qua một người con cháu. Đáp lại ý định quảng đại của Đavít, Thiên Chúa mặc khải cho vua biết ý định của Ngài: một người từ dòng dõi của vua sẽ được yêu thương đặc biệt, và triều đại của vị vua đó sẽ trường tồn vạn đại. Chương trình yêu thương của Thiên Chúa cho con người vượt xa vô cùng điều con người định làm cho Thiên Chúa.

Con người không thể xây nhà để Thiên Chúa ngự, nhà Thiên Chúa ngự luôn là "lều tạm" vì đó là dấu chỉ Thiên Chúa hiện diện cho con người. Thiên Chúa ở khắp mọi nơi, nơi nào cũng là nhà Ngài cũng thuộc về Ngài, Ngài không cần ai xây nhà cho Ngài. Ở

đây Thiên Chúa nhắc nhở con người hãy nhớ “Ngài là ai”. Ngài không giống con người, Ngài vượt xa con người, Ngài siêu việt, Ngài ở “trên trời” nhưng cũng ở ngay trong tâm hồn mỗi người. Mỗi người là đền thờ sống động của Thiên Chúa.

2. ĐỀN THỜ SỐNG ĐỘNG CHO THIÊN CHÚA

Mỗi người là đền thờ sống động của Thiên Chúa. Chính Thiên Chúa là Đấng xây dựng ngôi đền thờ này qua cha mẹ mỗi người khi cho mỗi người được sinh ra qua cha mẹ mình; cũng chính Thiên Chúa tiếp tục xây dựng, chỉnh đốn ngôi đền thờ này qua những lời giảng dạy của những thầy cô dạy giáo lý, qua các người thuộc về Ngài như các tu sĩ, qua chính Giáo Hội qua các linh mục và toàn thể dân Chúa.

Chính Thiên Chúa đang xây dựng đền thờ sống động là mỗi người chúng ta cho Ngài. Không ai xây dựng ngôi đền thờ này ngoại trừ chính Ngài, những người khác chỉ là công cụ Thiên Chúa dùng. “Lều tạm” nơi dân Do Thái ngày xưa, là dấu chỉ Thiên Chúa hiện diện cho dân Do Thái. Mỗi người là đền thờ Thiên Chúa, không chỉ như lều tạm nữa, mà là nơi Thiên Chúa vui thích ngự vì Thiên Chúa yêu thương mỗi người. Không ai yêu thương mình bằng Thiên Chúa. Thiên Chúa là Đấng yêu thương tôi nhất.

Đền thờ Thiên Chúa là nơi con người có thể tới để gặp gỡ, nói chuyện, tâm sự với Ngài. Thiên Chúa mời gọi mỗi người trở thành dấu chỉ Thiên Chúa hiện diện cho người khác, trở thành biểu hiện Thiên Chúa yêu thương người khác, trở thành dụng cụ sống động để Thiên Chúa hiện diện và diễn tả tình yêu của Ngài cho tha nhân. Mùa Vọng và Mùa Giáng Sinh, là dịp rất tốt để mỗi người trở về với Thiên Chúa, để mình sẵn sàng cho Thiên Chúa ngự trị và làm những gì Ngài muốn qua chính con người của mình.

3. ĐỨC MARIA – ĐỀN THỜ SỐNG ĐỘNG TUYỆT VỜI CỦA THIÊN CHÚA

Đức Maria đã đính hôn với Giuse (Lc 1, 27). Như vậy phải chăng cô gái tên Maria này đã quen Giuse, đã yêu Giuse; và họ đã quyết định lập gia đình với nhau; hơn nữa họ đã đi một bước dài: đã đính hôn. Có lẽ chỉ chờ thời gian để thành vợ thành chồng, chờ khi Giuse đón Maria về nhà mình.



Thiên Chúa đã can thiệp vào cuộc đời của Maria và Giuse, và qua đó ảnh hưởng tất cả nhân loại. Thiên Chúa để nghị Maria có thai và sinh một con người đặc biệt, không phải do Giuse: “việc đó xảy ra thế nào, vì cho tới bây giờ tôi chưa có liên hệ vợ chồng (với Giuse)” (Lc 1, 34). Sứ thần cho biết, đây là con người đặc biệt, Thiên Chúa là Cha của Người, Người này sẽ trị vì trên nhà Đavít, nước Người rộng vô biên.

Để có thể thưa tiếng xin vâng với Thiên Chúa, đức Maria đã phải đặt: Tình yêu Thiên Chúa trên tình yêu riêng (đối với thánh Giuse);

Ý định Thiên Chúa trên danh dự gia đình;

Niềm tin vào Thiên Chúa hơn là chính con người của mình.

Nếu Giuse không hiểu và không thông cảm, thì đức Maria mất người mình yêu thương. Khi thưa tiếng xin vâng, Maria sẵn sàng chấp nhận trường hợp này; vì ý Thiên Chúa được coi là trên hết đối với đức Maria. Nếu Giuse không chịu hiểu, và nếu chuyện tai tiếng xảy tới cho gia đình, làm sao thánh Gioan-Kim và thánh Anna có thể chịu đựng được điều như vậy? Đức Maria chấp nhận tất cả điều tệ hại nhất có thể xảy ra cho gia đình cha mẹ và họ hàng, ý định của Thiên Chúa phải được coi là trên hết. Nếu Giuse không hiểu và không thông cảm, nếu Giuse tố cáo công khai thì sao, Maria có thể bị ném đá chết như một phụ nữ phạm tội ngoại tình! Nếu chuyện xảy ra như vậy, thì việc nhận lời thụ thai nào có ích lợi gì? Không, Đức Maria vẫn hoàn toàn tin tưởng và phó thác tất cả cho Thiên Chúa. Thiên Chúa quyền năng, Ngài có thể làm tất cả những gì, và Ngài có thể làm cho thành sự những gì Ngài đã khởi đầu. Chỉ khi phó thác như vậy, Đức Maria mới có thể thưa tiếng xin vâng đối với Thiên Chúa. Đức Maria đã thưa tiếng xin vâng với Thiên Chúa, dù Mẹ chưa thấy rõ hoàn toàn tương lai của mình. Chưa thấy rõ, nhưng Mẹ vẫn tin tưởng phó thác tất cả cho Thiên Chúa: “Phúc cho

em là kẻ đã tin rằng Lời Chúa phán cùng em sẽ được thực hiện” (Lc 1, 45). Lúc này, những gì Thiên Chúa nói với Mẹ chưa được thực hiện, nhưng Mẹ tin chúng sẽ được thực hiện. Những điều này Đức Maria chỉ thấy được thực hiện khi Đức Giêsu sống lại từ cõi chết. Đức tin của Mẹ thật tuyệt vời.

Với tiếng Xin Vâng của Đức Maria, Thiên Chúa có thể thực hiện chương trình cứu độ con người của Ngài. Thiên Chúa cần tiếng Xin Vâng của Đức Maria. Thiên Chúa cũng cần tiếng “xin vâng” của mỗi người chúng ta, để thực hiện công trình cứu độ mỗi người chúng ta. Tiếng xin vâng của Đức Maria làm biến đổi lịch sử hoàn vũ, làm Mẹ trở thành người tuyệt vời, người được chúc phúc giữa mọi người nữ. Nếu chúng ta thưa tiếng xin vâng với Thiên Chúa, có thể Thiên Chúa đang dùng chúng ta để biến đổi môi trường sống của chúng ta: làm những người ở đó bình an hơn, vui hơn, hạnh phúc hơn. Lúc đó, chúng ta trở nên đền thờ sống động của Thiên Chúa, là nơi hiển lộ Thiên Chúa cho những người sống xung quanh chúng ta.

CHÚC MỪNG BỔN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ trong ngày lễ kính Thánh Emmanuel (25.12), Thánh Gioan, Tông đồ (27.12).

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN

Kính Chúc Mừng Lễ Bổn Mạng

ĐỨC CHA EMMANUEL NGUYỄN HỒNG SƠN, GM GP BÀ RỊA.

ĐỨC CHA GIOAN ĐỖ VĂN NGÂN, GM GP XUÂN LỘC.

ĐỨC CHA GIOAN M. VŨ TẤT, GM GP HƯNG HÓA.

Xin Thiên Chúa, qua lời cầu bầu của Thánh quan thầy, tuôn đổ muôn ơn lành trên Quý Đức Cha.

TÌM ĐƯỜNG SỐNG

Viễn Đông



Cuộc đời là một hành trình miệt mài đi tìm. Tìm hoài. Tìm mãi. Tìm gì? Tìm những gì mình mơ ước, nhất là tìm Đức Giêsu Kitô – Đấng là Con Đường, Sự Thật và Sự Sống (Ga 14:6). Chỉ có Con Đường Giêsu mới dẫn đến đúng đích là gặp Chúa Cha.

Trong cuộc sống đời thường, con người không ngừng băn khoăn, trăn trở, Và chợt một chiều thấy tóc trắng như vôi. Bừng giấc đời. Con người bỗng thấy mình chưa tìm được gì – ngay cả chính mình. Đời người là quãng đường vừa dài vừa ngắn, với bao trăn trở khôn nguôi, miên man đi trong dòng thời gian để kiếm tìm điều mình khát vọng.

Được làm người sống trên đời này là diễm phúc lắm rồi. Nhưng con người bất túc, luôn cảm thấy thiếu, thế nên có ước mơ, hy vọng, và tìm kiếm, bởi vì mọi thứ không tự nhiên mà có. Muốn đạt được bất cứ điều gì cũng phải khổ luyện, cố gắng, đặc biệt là phải thay đổi lối sống hoặc cách sống. Đó là đường sống mà chúng ta phải nỗ lực tìm kiếm.

Khi sóng đại dịch Cúm Tào dâng cao, hàng chục ngàn người đã tháo chạy, quyết tìm đường sống. Không thể nhẹ dạ cả tin mà bị lừa với chiếc bánh vẽ, nhìn chưa thấy thì đừng nói là có thật. Sau những tháng ngày phong tỏa, người ta được "tự do" hơn, thế nhưng vẫn có hàng trăm người rời bỏ thành phố để về quê tìm sự an lành. Tự cứu mình rồi trời sẽ cứu.

Tấm gương sáng ngời về nghị lực vươn lên của Helen Adams Keller (1880–1968) thật đáng khâm phục. Bà trở nên nhà văn, nhà hoạt động chính trị và giảng viên người Mỹ, và tác giả cuốn tự truyện "Đời Tôi" rất nổi tiếng. Bà là người mù và điếc đầu tiên có bằng Thạc Sĩ Nghệ Thuật. Bà có cách nhận xét độc đáo: *"Tôi đã khóc vì không có giày để đi chỉ đến khi tôi gặp một người khóc vì không có chân để đi giày. Chúng ta không bao giờ có thể học được sự can đảm và kiên nhẫn nếu chỉ có niềm vui trên thế gian này."*

Điều tôi đi tìm không ở ngoài kia, nó ở trong bản thân tôi". Ngày nay, nhiều câu nói của bà thường được người ta trích dẫn.

TÌM KIẾM

Chuyện xưa kể rằng, tại TP Athens – Hy Lạp, có một người cầm đuốc chạy qua các đường phố. Người ta hỏi tại sao anh cầm đuốc chạy khắp nơi như vậy, anh trả lời: *"Tôi đi tìm NGƯỜI CÔNG CHÍNH"*. Người ta hỏi anh có tìm được không, anh vừa lắc đầu vừa nói: *"KHÔNG tìm được!"*. Điều đó cho thấy rất khó tìm được một người công chính, đồng thời cũng có nghĩa là thế giới này tội lỗi lắm, có lẽ lý do đơn giản là vì tất cả chúng ta đều "nhân vô thập toàn".

Nếu người ta không có đức tin, chắc chắn không thể tìm được người nào công chính. Nhờ tin mà ông Abram được Thiên Chúa coi là người công chính (St 15:6), và được Thiên Chúa đổi tên thành Abraham – nghĩa là ông được làm cha của vô số dân tộc (St 17:5).

Theo trình thuật St 18:20-32, Tổ Phụ Abraham đã đặt vấn đề: *"Chẳng lẽ ngài tiêu diệt người lành một trật với kẻ dữ sao?"*. Theo sự "mặc cả" của ông, Thiên Chúa chấp nhận tha chết cho dân thành Xô-đôm nếu có 50, 45, 40, 30, 20 người lành, thậm chí chỉ có 10 người lành. Vì 10 người lành đó, Thiên Chúa sẵn sàng tha cho cả thành. Thế nhưng không tìm được 10 người công chính. Thế nên Thiên Chúa đành hủy diệt thành Xô-đôm. Tiếc thay!

Có truyện "Du Khách" kể rằng...

Nghe nói có một đạo sư nổi tiếng nên người nọ tìm đến để tìm hiểu về đạo. Đến nơi, anh thấy nhà của vị đạo sư trống trơn, chỉ có một cái giường, một cái bàn, một cái ghế và một cuốn sách. Anh ta ngạc nhiên hỏi: *"Sao nhà của đạo sư trống trơn, không có đồ đạc gì?"*. Đạo sư trả lời bằng một câu hỏi: *"Anh có hành lý gì không?"*. Anh đáp: *"Dạ, có một va-li"*. Đạo sư hỏi: *"Sao ít đồ vậy?"*. Anh đáp: *"Vì đi du lịch nên chỉ đem ít đồ"*. Đạo sư cười: *"Tôi cũng là một KHÁCH DU LỊCH QUA CUỘC ĐỜI NÀY nên KHÔNG MANG nhiều đồ"*.

Thật thâm thúy với câu nói mang triết-lý-sống vô giá. Chúng ta thường quên rằng mình cũng chỉ là "khách du lịch qua cuộc đời này" – lũ khách trần gian, nhưng lại cứ tưởng mình sẽ ở mãi nơi này, thế nên tìm mọi cách để vơ vét: tham lam, ôm đồm, tích trữ

quá nhiều đồ, gom góp tài sản. Đàn bà lo tích trữ đủ loại quần áo, giày dép, nữ trang, son phấn,... Đàn ông lo thu gom đủ thứ máy móc, xe cộ, ti-vi, điện thoại,... Có cái này rồi muốn có thêm thứ khác. Có cái này lại muốn có thêm cái khác. Cứ thế. Khi có rồi thì rất khó buông bỏ vì “nặng lòng” với nó, không dễ gì “gỡ” ra được. Vướng víu lắm!

Người ta không bao giờ bằng lòng với hiện tại, bởi vì cứ “đứng núi này trông núi nọ”. Do đó, không bao giờ thỏa mãn. Túi tham không có đáy nên chẳng bao giờ đầy. Con chó cố gắng cắn “cái đuôi hạnh phúc” mà không thể. Người ta cũng như con chó vậy!

Đời thường mà bất thường, không hề bình thường, vì nhiều khê và nan giải quá! Cuộc sống không “nhẹ” vì “nặng” sự đời, khó có thể “thoát tục”. Nhưng đối với người biết tu thân, họ cảm thấy tình trạng “không có” là thanh thản và hạnh phúc. “Không có” ở đây là do trí tuệ quán chiếu, thấy mọi sự phiền toái đều do ham muốn mà ra. Bởi thế người tu thân không muốn có, không đòi hỏi, nếu đã có rồi thì họ vẫn thản nhiên, đứng đưng, không bận lòng về vật chất. Bởi vì những thứ “có” trên thế gian này đều là sự ràng buộc khó thoát ly. Chàng thanh niên giàu có muốn theo Chúa nhưng lại luyến tiếc vật chất nên lặng lẽ bỏ đi (Mt 19:16-22 ≈ Mc 10:17-22; Lc 18:18-23), và bà Lót tiếc của mà hóa thành tượng muối khi thành Xô-đôm bị phá hủy (St 19:1-26).

Có truyện “Tìm Phật” kể rằng...

Xưa có chàng trai muốn được diện kiến Phật, anh băng qua biết bao núi sông, rừng già mà vẫn không gặp được Phật giống như trong Kinh. Một hôm, tại một sườn núi, tình cờ gặp một cụ già râu tóc bạc phơ, cốt cách siêu phàm, anh hỏi:

- Thưa cụ, cụ có biết Phật đang ngụ ở đâu không?
- Chỗ nào cũng có Phật. Trên quãng đường vừa qua, không lẽ cậu không gặp được ư?
- Con đã gặp vô số người, nhưng đều là hạng phàm phu tục tử. Con chưa thấy người như trong Kinh mô tả.
- Người trong Kinh đó đã được người Ấn Độ đốt thành tro và chia nhau xây tháp thờ cúng cả rồi.
- Thế Phật chết rồi sao?

– Phật phân thân ở khắp mọi nơi. Cậu có còn muốn gặp Phật nữa không?

– Thưa, dù bất cứ với hình dáng nào, nếu đích thật là Phật thì con vẫn rất muốn được một lần diện kiến.

– Vậy thì cậu hãy quay về. Trên đường về, nếu con gặp người nào mang guốc trái ở chân phải, guốc phải ở chân trái, người đó chính là Phật hóa thân.

Chàng trai hồi hả quay về. Dọc đường anh vẫn không gặp người nào như cụ già điên tả. Trời khuya, mệt lả vì bụng đói cồn cào, anh gõ cửa. Nghe tiếng gõ cửa, biết là con trai, bà mẹ chống gậy đi đốt đèn và mở cửa. Nhìn chân bà thì thấy chiếc guốc trái ở chân phải, chiếc guốc phải ở chân trái. Thật lạ lùng!

ĐỊNH VỊ

Tìm gì cũng khó, có thể tìm thấy hoặc không thể. Về địa lý, ngày xưa khó tìm kiếm hơn ngày nay, vì ngày nay có GPS (Global Positioning System) – Hệ Thống Định Vị Toàn Cầu. Hệ thống này đang cách mạng hóa cuộc sống con người khắp thế giới. Với internet, một chiếc điện thoại thông minh cũng có thể cho chúng ta biết mình đang ở đâu và cách thức để đến nơi mình muốn đến. Một chương trình nhỏ gọn sẽ giúp chúng ta biết nên đi hướng nào, quẹo trái hay phải, hoặc dừng lại. Kinh Thánh cảnh báo: *"Đừng quanh bên phải, chớ quẹo bên trái, cố giữ chân con khỏi điều xấu xa"* (Cn 4:27). Chúng ta có thể đến nơi an toàn nếu làm theo hướng dẫn, nhưng vẫn có thể không chính xác.

Là Kitô hữu, chúng ta đã được lãnh nhận Chúa Thánh Thần, Đấng định hướng mọi quyết định của chúng ta qua Hệ Thống Định Vị của Thiên Chúa (God's Positioning System). Vấn đề quan trọng là chúng ta có theo hướng dẫn của Ngài hay không. Người ta có thể làm ngơ Tiếng Chúa và làm điều mình muốn, bởi vì Thiên Chúa ban cho mọi người có quyền tự do chọn lựa và quyết định.

Thiên Chúa tốt lành luôn muốn hướng dẫn chúng ta đi qua cuộc đời trần gian này, qua mọi ngõ ngách của cuộc sống, từ khởi đầu cho đến hoàn thành. Lời cầu nguyện là "ứng dụng" đặc biệt cho GPS Đức Tin – Hệ thống Định Vị Đức Tin mà Thiên Chúa cho phép chúng ta tải về và sử dụng hoàn toàn miễn phí. Chúng ta luôn phải sử dụng loại định vị này suốt đời, mọi lúc và mọi nơi.

Ngày xưa, ba Đạo Sĩ đã biết sử dụng loại định vị đặc biệt là Ánh Sao Lạ, nhờ vậy mà họ không lạc đường và đến đích: Gặp được Hai Nhi Giêsu nơi Hang Đá Belem.

Ngày nay, tuy việc đi lại dễ dàng hơn, nhưng rất ít người có điều kiện để đến Belem cụ thể theo địa lý, nhưng chắc chắn ai cũng có thể đến Belem để gặp Con Thiên Chúa ngay trong lòng mình, vì linh hồn của mỗi người là Hang Đá mà Chúa Giêsu muốn ngự trị, là Đền Thờ mà Thiên Chúa ưa thích cư ngụ. Nhờ Định Vị Đức Tin, chúng ta có thể đến Belem để tham dự Sinh Nhật Hai Nhi Giêsu tại Hang Đá Tâm Hồn của chúng ta: *"Vinh danh Thiên Chúa trên trời, bình an dưới thế cho loài người Chúa thương"* (Lc 2:14).

Chúa Giêsu đã nói: *"Anh em cứ xin thì sẽ được, cứ tìm thì sẽ thấy, cứ gõ cửa thì sẽ mở cho. Vì hễ ai xin thì nhận được, ai tìm thì thấy, ai gõ cửa thì sẽ mở cho"* (Lc 11:9-10). Thiên Chúa "chẳng bỏ rơi những ai kiếm tìm Ngài" (Tv 9:11). Chắc chắn rằng "người tìm kiếm điều thiện thì gặp được ân phúc" (Cn 11:27a). Mọi thứ đều hữu hạn, kể cả thời gian, và người ta chỉ có "một thời để tìm kiếm" mà thôi (Gv 3:6).

Ai cũng miệt mài tìm kiếm suốt đời, nhưng "tìm kiếm cái gì" mới là vấn đề đáng quan tâm. Chúa Giêsu nói: *"Trước hết hãy tìm kiếm Nước Thiên Chúa và đức công chính của Người, còn tất cả những thứ kia, Người sẽ thêm cho"* (Mt 6:33). Đó là mục đích thực sự của kiếp người, nếu vậy thì cuộc đời này rất đáng sống: *"Hạnh phúc thay kẻ tuân hành ý Chúa, hết lòng hết dạ kiếm tìm Người"* (Tv 119:2).

Xin chúc mọi người được hưởng Bình An và Lòng Thương Xót của Thiên Chúa (Gl 6:16). Xin chúc mọi người tìm được "trời mới đất mới", nhãn tiền nhìn thấy và được bước vào "Thành Thánh Giêrusalem mới" (Kh 21:2).

Lạy Thiên Chúa, Ngài là Con Đường và Ánh Sáng, xin hướng dẫn chúng con trên đường đời, xin cho chúng con nhận biết đường lối của Ngài, xin đừng bỏ mặc chúng con trên mọi ngõ ngách trần gian, và xin định vị để chúng con đến đích bình an – nơi có Ngài hiển trị đời đời. Chúng con cầu xin nhân danh Thánh Tử Giêsu, Đấng Cứu Độ duy nhất của nhân loại. Amen.

CÓ MỘT VỊ ĐANG Ở GIỮA CÁC ÔNG

Fx Đỗ Công Minh

Mùa Vọng, mùa trông đợi đã trở về với nhân loại chúng con. Nhưng cái đặc biệt của mùa Vọng năm nay, tại đất nước chúng con cũng như trên thế giới, người người xem ra vẫn sống trong sự vô vọng hơn là niềm hy vọng. Cơ đại dịch COVID 19 như bóng ma vẫn đang ám ảnh nhân loại. Hàng trăm triệu người nhiễm bệnh, hơn 5 triệu người đã ra đi trong đơn độc, trong tức tưởi. Họ không gặp được thân nhân cạnh bên để được nghe những lời trấn trối, để được chứng kiến lúc ra đi giã từ thế giới này. Họ không được đón nhận bí tích sau hết, và cuối cùng là không được đưa đến nhà thờ để chia tay người thân, họ hàng, bạn hữu... vì không để dịch bệnh lây lan.

Đó đây trong khuôn viên các nhà thờ đã không có đèn sao nhấp nháy trên những cây thông xinh xắn. Những hang đá máng cỏ được dựng lên để báo hiệu cho ngày đại lễ cũng có đó, nhưng sao trông có vẻ nhạt nhòa vì cơn dịch bệnh như vẫn kể kể bên cạnh. Tại Việt Nam con, nơi thành phố này, trên những xóm ngõ của các xứ đạo, người người không còn nô nức chăng đèn kết sao. Những hàng chữ MERRY CHRISTMAS bên những Ông già Noel vai đeo túi quà tươi cười vẫn chào không còn xuất hiện như những mùa Giáng sinh qua. Không khí ngày lễ đang tràn về trên phố phường, nhưng mọi người xem ra lo nhiều hơn vui. Họ cũng chờ đợi, chờ đợi để cơn đại dịch mau lui đi.

Lạy Chúa,

Dầu sao đi nữa, Mùa vọng đang về, con cũng phải chuẩn bị cho ngày đại lễ, con dọn lại nhà cửa, sắp xếp cho Chúa một chỗ nhỏ trong căn phòng khách. Nơi đó sẽ có một cây thông nhỏ, có bộ tượng be bé xinh xinh. Có những ngọn nến nhỏ con sẽ thắp sáng khi đêm về thay cho ánh điện nhấp nhòe lấp lánh. Nhìn vào là thấy một bầu khí ấm cúng của đêm Chúa ra đời, thay cho một đêm đông giá rét ngoài đồng vắng không người qua lại, chỉ có những chú mục đồng nghèo nàn trong các căn chòi tá túc hơn 2000 năm trước đây. Con dọn chỗ đón Chúa bằng những hình thức đơn sơ

thôi trong nhà của con với những thứ bên ngoài, như mọi người trên thế giới này. Như thế có đầy đủ?

Bài tin mừng mùa Vọng giới thiệu: *"Có một người được Thiên Chúa sai đến tên là Gioan, ông đến để làm chứng"*. Ông xác định mình: *"Tôi không phải là Đức Kytô"*, cũng không nhận mình là Ông Êlia hay một vị Ngôn sứ. *"Tôi là tiếng người hô trong hoang địa: Hãy sửa đường cho thẳng để Đức Chúa đi, như Ngôn sứ Isaia đã nói"*. Lời Chúa cho con nhận ra rằng chuẩn bị cho ngày lễ bằng những hình thức bên ngoài không có gì sai, nhưng quả thật là chưa đủ. Con còn phải sửa con đường của tâm hồn cho thẳng để Chúa đi và để con đón Chúa đến. Ông Gioan, một vị sứ giả của Thiên Chúa, ông cũng rao giảng, nhưng không phải nói về ông, đề cao mình là một Rabbi trong dân Israel, mặc dầu có rất nhiều người ngưỡng mộ. Thậm chí có nhiều người đến xin làm môn đệ. Ông chỉ nhận mình là người giới thiệu: *"Có một vị đang ở giữa các ông mà các ông không biết"*.

Chúa đến trần gian này để con người được chia sẻ hạnh phúc là con Thiên Chúa. Được hưởng niềm vui Chúa trao, đó là sự bình an. Con người không còn sống trong tội lỗi, không còn tranh chấp, khinh chê lẫn nhau, áp bức nhau. Sẵn sàng coi nhau là anh em con một Cha, sẵn sàng đến với nhau, giúp nhau cùng thẳng tiến. Và để có được những điều ấy con phải mở lòng đón tiếp Chúa, dọn cho Chúa một con đường đi vào nhà Linh hồn con. Con đường ấy không thể lồi lên những thói xấu, những ích kỷ, không lồm xuống những đam mê dục vọng.

Những núi đồi kiêu căng, tự mãn, coi rẻ người khác nơi con phải được bạt đi cho phẳng. Những khúc quanh dối trá, lươn lẹo của con phải được uốn nắn lại theo sự công chính và ngay thẳng. Con có dám làm những điều ấy? Con có xứng đáng là người loan báo Chúa cho những anh chị em con chưa nhận biết Người? Con có nói về Chúa, sống làm gương ngay trong gia đình, để giới thiệu Chúa cho con cái, người thân của con? Lời Chúa vẫn đang tra vấn con...

Nhân loại chúng con đang bất an vì cơn dịch bệnh. Hàng chục ngàn người đã ra đi tại thành phố này, hàng ngàn trẻ em lâm cảnh mồ côi cha mẹ. Biết bao gia đình không có niềm vui khi mất người thân yêu. Nhân loại chúng con hôm nay cũng đang vang lên những

lời kêu cầu: *“Ma-ra-na-tha Ngài ơi hãy đến, Ngài đến mau đi, trần gian trông ngóng Ngài đến viếng thăm, ban ơn thứ tha vì đời tội lỗi. Ma-ra-na-tha, từ trên cao đó Ngài ơi có thấu tiếng con kêu cầu, xin cho dương thế người biết thương nhau”*.

Xin Chúa an ủi và chữa lành những anh chị em bị nhiễm bệnh, và nâng đỡ gia đình họ trong lúc khó khăn. Xin Chúa đón nhận những anh chị em đã qua đời vì dịch bệnh, và đón nhận họ vào nhà Chúa muôn đời (Lời nguyện trong cơn đại dịch Gp Mỹ Tho).

Xin cho con nhân những ngày này biết dọn lòng đón Chúa vào gia đình, vào linh hồn con, biết thay đổi cách sống của mình. Bây giờ con còn tội lỗi, vấp phạm thì nhờ ơn Chúa, con sẽ đứng lên và đến với Chúa xin ơn tha thứ.

Xin Chúa giúp con. Chúa ơi!

CHÚC MỪNG BỐN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ trong ngày lễ kính Thánh Phanxicô Xaviê (3.12).

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN
Kính Chúc Mừng Lễ Bốn Mạng

LM. PHANXICÔ XAVIÊ NGUYỄN VĂN VIỆT, GP Vĩnh Long

LM. PHANXICÔ XAVIÊ NGUYỄN VĂN THƯƠNG,
Tổng Linh giám CĐ LCTX Tgp Huế

LM. PHANXICÔ XAVIÊ BẢO LỘC, Giám Học TTMV

Xin Thiên Chúa, qua lời cầu bầu của Thánh quan thầy, tuân đổ muôn ơn lành trên Quý Cha.

THÔNGIỆP KÉP CỦA GIÁNG SINH

Tôi cực kỳ hạnh phúc khi một số bạn bè là nhà hoạt động xã hội gửi cho tôi các tấm thiệp Giáng Sinh với lời chúc: “Nguyện xin Bình an Chúa Kitô làm phiên bạn!”.



Chẳng lẽ chúng ta không thể có một ngày trong năm để vui vẻ ăn mừng mà không để cái tôi vốn đã chẳng vui vẻ gì giờ lại gánh thêm cảm giác tội lỗi sao? Chẳng phải Giáng Sinh là thời gian để chúng ta tận hưởng cảm giác làm trẻ thơ lần nữa sao? Hơn nữa, như Karl

Rahner từng nói, chẳng phải Giáng Sinh là thời gian Chúa cho chúng ta được phép vui vẻ sao? Thế thì sao lại không vui vẻ?

À, chuyện này phức tạp lắm. Giáng Sinh là thời gian Chúa cho chúng ta được phép vui vẻ, là thời gian như lời Chúa nói qua ngôn sứ Isaia: *"Hãy làm khuây khỏa dân Ta. Hãy nói những lời khuây khỏa!"*. Nhưng Giáng Sinh cũng là thời gian cho thấy khi Thiên Chúa sinh ra cách đây hơn 2000 năm, chẳng nhà nào có chỗ cho Ngài. Chẳng có chỗ cho Ngài trong nhà trọ. Cuộc sống bận rộn và những kỳ vọng của mọi người đã ngăn họ dành cho Ngài một nơi để ra đời. Và điều đó vẫn không thay đổi.

Nhưng trước hết, tôi xin nói đến sự khuây khỏa Chúa Giêsu đem lại khi ra đời. Nhiều năm về trước, tôi có tham gia hội đồng của một giáo phận lớn. Trong giờ sinh hoạt, người điều hành chương trình chia chúng tôi thành các nhóm nhỏ, mỗi nhóm được yêu cầu trả lời một câu hỏi: Một điều duy nhất, quan trọng nhất mà Giáo hội cần thách thức thế giới thực hiện ngay lúc này?

Các nhóm gửi lại câu trả lời, mỗi nhóm lại nêu ra một thách thức đạo đức hoặc thiêng liêng quan trọng: "Chúng ta cần thách thức xã hội biết thực thi công lý hơn!", "Chúng ta cần thách thức thế giới biết có đức tin thật và đừng nhằm lẫn Lời Chúa với ý muốn của riêng mình", "Chúng ta cần thách thức thế giới biết nghiêm túc hơn về đạo đức tình dục. Chúng ta đã lạc lối rồi!". Đây đều là những

thách thức cần thiết, và tốt đẹp. Nhưng không nhóm nào nói: “Chúng ta cần thách thức thế giới đón nhận sự khuây khỏa của Thiên Chúa!”. Cứ cho là thế giới hiện nay đang có nhiều bất công, bạo lực, kỳ thị chủng tộc, kỳ thị giới tính, tham lam, ích kỷ, tình dục bừa bãi, và giả danh đức tin vì lợi ích riêng, nhưng hầu hết những người trưởng thành cũng đang sống trong đau đớn, lo âu, thất vọng, mất mát, trầm cảm, và mặc cảm tội lỗi không cách nào cởi bỏ. Nhìn đâu cũng thấy những tâm hồn nặng trĩu. Hơn nữa, quá nhiều người đang sống với tổn thương và thất vọng, họ chẳng thấy Thiên Chúa và Giáo hội là lời giải cho nỗi đau của mình, mà thậm chí còn là một phần gây nên nỗi đau đó.

Thế nên, khi rao giảng Lời Chúa, Giáo hội trước hết phải cam đoan với thế giới về tình yêu thương, sự quan tâm và sự tha thứ của Thiên Chúa. Lời Chúa, trước hết là sự khuây khỏa cho chúng ta, thật sự là nguồn tối hậu của mọi khuây khỏa. Chỉ khi nào thế giới biết đến sự khuây khỏa nơi Lời Chúa, thì thế giới mới đón nhận các thách thức kèm theo.

Và thách thức đó, trong mọi thách thức khác là dành chỗ cho Chúa Kitô trong nhà trọ, nghĩa là mở rộng lòng mình, nhà mình và thế giới mình sao cho Chúa Kitô có thể đến và sống ở đó. Với khoảng cách 2000 năm, chúng ta dễ dàng phán xét gay gắt những người đồng thời với Chúa Giêsu đã không nhận ra thánh Giuse và Đức Mẹ đang cứu mang ai, đã không tạo một nơi xứng đáng để Ngài hạ sinh, đã không nhận ra Ngài là Đấng Thiên sai. Sao họ có thể mù tối như thế? Nhưng chính phán xét đó có thể áp dụng trên chúng ta. Chúng ta đâu hẳn đã dành chỗ cho Chúa trong nhà trọ của mình.

Khi có một người mới sinh ra trên đời, thì người đó chiếm lấy một chỗ vốn trước đây chưa từng có ai. Đôi khi, con người mới đó được chào đón nồng hậu, được có ngay một không gian yêu thương và được mọi người xung quanh mừng vui vì sự hiện diện mới này. Nhưng không phải lúc nào cũng thế, đôi khi, như hoàn cảnh của Chúa Giêsu, người ta chẳng tạo một không gian yêu thương và cũng chẳng chào đón sự hiện diện mới này.

Thời nay chúng ta thấy chuyện này trong sự miễn cưỡng chào đón người nhập cư, một chuyện xảy ra gần như khắp thế giới và sẽ

là lời phán xét sau này cho thế hệ chúng ta. Liên hiệp quốc ước tính có 19,5 triệu người tị nạn trên thế giới, những người chẳng được ai hoan nghênh. Tại sao lại không hoan nghênh? Chúng ta đâu phải người xấu, và hầu như lúc nào chúng ta cũng có thể quảng đại rộng rãi vô cùng mà. Nhưng để làn sóng nhập cư này tràn vào sẽ gây phiền toái cho cuộc đời chúng ta. Cuộc đời của chúng ta sẽ phải thay đổi. Chúng ta sẽ mất đi nhiều tiện nghi hiện thời, mất nhiều thứ vốn đã quen thuộc, và mất đi phần nào cảm giác an toàn.



Chúng ta không phải là người xấu, các chủ quán trọ hai ngàn năm trước cũng thế, họ không biết mình đang làm gì khi bỏ mặc, quay lưng với thánh Giuse cùng Đức Mẹ. Tôi luôn có một lòng cảm thông dành

cho họ. Có lẽ bởi tôi, cũng đang vô thức làm hết như họ. Một người bạn của tôi thích nói rằng, "Tôi phản đối cho thêm người nhập cư vào... Vì tôi đã vào rồi mà!".

Bình an của Chúa Kitô, thông điệp tiềm ẩn và bối cảnh không êm đẹp trong việc Chúa Kitô xuống thế, nếu hiểu được, chắc chắn sẽ làm phiền chúng ta. Và mong sao chúng cũng đem lại sự khuấy khỏa sâu sắc cho chúng ta.

Rev. Ron Rolheiser, OMI

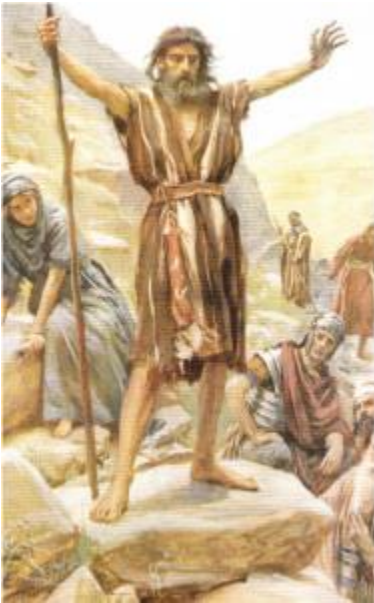
Ý CẦU NGUYỆN CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ

Tháng 12/2021

CẦU CHO CÁC GIÁO LÝ VIÊN

Xin cho các giáo lý viên được mời gọi để công bố Lời Chúa. Ước gì họ can đảm làm chứng với tinh thần sáng tạo trong sức mạnh của Chúa Thánh Thần.

NHẬN SAI – SỬA SAI



Alfred Nobel được biết tới như người cổ súy mạnh mẽ cho hòa bình, chống lại chiến tranh. Nghiệt ngã thay, các sản phẩm sáng tạo nổi tiếng nhất của Nobel lại là thuốc nổ, những công trình nghiên cứu chấn động với chất nitroglycerine và các loại thuốc nổ khác.

Khi tạo ra thuốc nổ, Nobel chưa từng nghĩ rằng các phát minh của ông rồi sẽ được dùng để phục vụ chiến tranh. Tuy nhiên khả năng tàn phá của thuốc nổ nhanh chóng được biết tới và người ta đã đưa chúng vào sử dụng trong chiến tranh.

Vô tình năm 1888, tờ báo Pháp đăng tin nhà khoa học phát minh ra chất nổ Alfred Nobel qua đời với dòng tin:

"Tiến sĩ Alfred Nobel, người trở nên giàu có nhờ tìm cách giết người nhanh hơn bao giờ hết, đã qua đời hôm qua". Tờ báo dành cả trang để đăng bài cáo phó với ngôn từ mỉa mai Nobel, "tưởng nhớ" ông như một "kẻ buôn bán tử thần". Nhưng người chết khi đó là anh trai ông, Alfred Ludvig.

Bàng hoàng trước nhận định ấy, Nobel quyết định sử dụng tài sản tặng thưởng cho những thành tựu đem lại lợi ích cho nhân loại. Theo di chúc của Nobel, giải này sẽ chỉ được trao cho những con người có công lao gây dựng tình anh em giữa các quốc gia, giúp xóa bỏ hoặc giảm bớt quy mô quân đội thường trực và cổ súy cho các hội nghị hòa bình.

Người ta nói rằng Alfred Nobel là một con người đã biết thức tỉnh và trở về trong sám hối. Dù rằng phát minh của ông không mục đích giết người, nhưng gián tiếp để phục vụ chiến tranh gây nên những cái chết tang thương, thế nên, ông đã sám hối và dùng toàn bộ tài sản ấy để cổ súy cho hòa bình yêu thương.

Cuộc đời vẫn có những sai lầm, điều quan trọng là biết nhận sai và sửa sai. Dầu có muộn màng vẫn hơn. Dầu có tái phạm vẫn can đảm sửa chữa và không cố tình ở lì trong tội.

Thánh Gioan Baotixita là sứ giả của Thiên Chúa. Ông đến để sửa lại lỗi lầm cho con người. Ông đi trước Chúa để uốn lại lòng dân. Ông dọn lại những gồ ghề trong tâm hồn con người bởi những tham sân si. Ông sửa lại con đường để Chúa đến bằng việc sám hối ăn năn. Có bao nhiêu con người là có bấy nhiêu lối đi. Lối đi nào cũng có thể có sai lầm. Lối đi nào cũng có cạm bẫy giăng đầy.

– Có con đường giăng kềm gai là con đường của những kẻ thù hận nhau, ngăn chặn những tương giao qua lại.

– Có con đường đầy ổ phục kích: con đường của những kẻ cạnh tranh nhau, chờ cơ hội để hại nhau.

– Có con đường sa mạc nóng bỏng: con đường của những kẻ khô khan việc đạo.

– Có con đường quanh co: con đường của những kẻ lọc lừa dối gian.

– Có con đường hàm u tối: con đường của những kẻ sống trong tội lỗi.

– Có con đường cỏ dại mọc đầy: con đường của những kẻ không vướng mắc tội nặng nhưng còn rất nhiều tội nhẹ v.v. và v.v...

Gioan đã mời gọi con người dọn đường Chúa đến bằng sám hối. Sám Hối là thú nhận lỗi lầm, và hứa không tái phạm. Sám hối là hành động của bản thân biết nhìn ra tội lỗi của mình mà sửa đổi, mà canh tân. Không có sám hối sẽ không có những cuộc canh tân làm thay đổi đời sống và môi trường sống. Chính nhờ sám hối và bản thân được thẳng tiến, môi trường cũng được đổi thay thêm xinh đẹp hơn.

Xin Chúa giúp chúng ta biết nhìn lại những yếu đuối của bản thân mà sám hối ăn năn. Xin Chúa nâng đỡ sự yếu hèn của chúng ta và giúp chúng ta can đảm sửa lại lối sống theo tin mừng để xứng đáng đón mừng Đại lễ giáng sinh sắp đến. Amen.

Lm. Jos Tạ Duy Tuyền

CHÚT LẶNG ĐỜI TÔI



Tại mảnh đất Sài thành đầy hoa lệ, với những thanh âm hỗn độn, nhịp sống ồn ào, dòng người hối hả ngược xuôi, ... khiến tôi cũng phải nương mình theo vòng xoáy ấy, chỉ có vậy tôi mới chạy đua kịp với cuộc sống hiện đại này. Nhưng cũng chính vì thế mà tôi không còn chút thời gian nào dành riêng cho bản thân mình và đôi lúc tôi quên mất tâm hồn mình cũng cần được nuôi dưỡng.

Phút hồi tâm! Dường như Phút hồi tâm là phương thức cầu nguyện không thể thiếu đối với các tu sĩ Dòng Tên. Cũng chính nơi đây mà tôi được tiếp cận với phương thức cầu nguyện này. Phút hồi tâm buộc tôi phải nhìn lại chính mình, nhìn lại những lời nói, suy nghĩ và việc làm của mình, buộc tôi phải cày xới mảnh đất tâm hồn và đào sâu đời sống thiêng liêng của mình mỗi ngày.

Hằng ngày, sau giờ kinh tối, tôi luôn làm Phút hồi tâm ngắn để nhìn lại một ngày sống. Chính những giây phút tĩnh lặng này đưa tôi rời khỏi những ồn ào, những mối bận tâm lo lắng của một ngày sống, làm lòng tôi lắng đọng lại để lắng nghe tiếng Chúa, lắng nghe tiếng tha nhân, lắng nghe tâm hồn mình và mọi loài thụ tạo. Tôi cần những phút giây tĩnh lặng này, chỉ khi đó tôi mới cảm nhận được những gì mình được trao ban và biết trân quý, hạnh phúc với những gì mà tôi đang có ở hiện tại.

Vào lúc này, tôi hồi tưởng lại một ngày sống của tôi, những sự việc gì đã xảy ra với tôi, những con người mà tôi gặp phải, những cảm xúc mà tôi có được, những lời nói của tôi đem lại tiếng cười hay làm thương tổn đến tha nhân, những suy nghĩ tiêu cực hay tích cực hiện hữu trong đầu tôi,... Sau đó, tôi suy xét từng sự việc một, nếu tôi làm gì đó sai trái hay phạm lỗi với anh chị em mà chưa kịp gửi đến họ những lời xin lỗi, thì tôi thú tội và gửi những lời xin lỗi ấy đến với Chúa, hầu xin Người tha thứ cho lỗi lầm của tôi, nếu tôi

làm việc gì đó tốt đẹp thì tôi tạ ơn Người vì đã ban cho tôi những điều ấy.

Khi đặt Chúa hiện diện trong ngày sống của mình, dường như tôi có thể “tìm kiếm thánh ý của Người” trong mỗi biến cố, mỗi việc, mỗi sinh hoạt của tôi trong ngày sống. Thế rồi, tôi tiếp tục “tạ ơn” Người vì đã trao cho tôi những món quà là những anh chị em mà tôi gặp trong ngày, những niềm vui từ những sự việc diễn ra... Kết thúc, tôi xin Người “ban ơn” để tôi có thể trở nên tốt hơn, chuẩn bị cho một ngày mới tươi đẹp hơn.

Tôi không thể phủ nhận được sức mạnh của Phút hồi tâm nơi cuộc sống của mình, nhưng chính cái thân xác yếu đuối, cái bản tính mỏng dòn khiến Phút hồi tâm trở nên khó khăn với tôi. Sau một ngày dài học tập và làm việc mệt mỏi, tôi khó tránh khỏi “cái sự lơ đãng” trong tiếng nguyện lời kinh. Cũng có đôi ba hôm chỉ muốn thưa với Ngài rằng “Lạy Chúa, cho con ngủ một đêm bình an” và rồi ngả lưng không muốn tâm sự hay xin Người thêm điều gì nữa. Cũng nhiều lúc, trong khi đang hồi tưởng những sự việc này thì “cái óc hay suy nghĩ” lại nhảy sang việc khác, không thể tập trung được. Cũng có khi chợp mắt đôi ba phút trong sự bình an lúc nào không hay rồi chợt bừng tỉnh, và tiếp tục bộc bạch cùng Người. Dần dần những điều khó khăn này cũng biến mất, tôi cũng quen với sự hiện diện của Người hơn, tôi không còn lo ra nữa mà tập trung thưa chuyện với Người vì tôi nghĩ rằng Người không thể dành nhiều thời gian chăm sóc tôi mà Người còn phải đến cùng với những người anh em khác nữa.

Khi Phút hồi tâm cuối ngày trở thành một thói quen không thể thiếu của tôi, tôi nhận được nhiều mối lợi. Việc này giúp tôi nâng cao tình bạn với Chúa, luôn khao khát tìm kiếm thánh ý Người trong từng khoảnh khắc và tôi được lớn lên trong tình thương và ân sủng của Người. Tiếp đến, Phút hồi tâm giúp tôi nhìn nhận lại bản thân và hiểu mình hơn, giúp tôi thay đổi bản thân mình theo hướng tích cực, đào luyện cách cư xử và xây dựng những mối quan hệ tốt đẹp với anh chị em, giúp tôi có sự chuẩn bị tốt hơn cho ngày mai để từ đó cân bằng được cảm xúc bên trong và bên ngoài con người của mình. Và Phút hồi tâm cũng chính là cách giúp tôi có thể giữ vững được đức tin của mình cho đến giây phút hiện tại.

Cuối mỗi ngày tôi đều ra một góc riêng và thỏ thẻ với Người những điều đã diễn ra với tôi trong ngày để cùng Người san sẻ niềm vui, để Người xoa dịu những nỗi buồn đau và khóa lấp những khoảng trống trong tâm hồn. Phút hồi tâm nhẹ nhàng nhưng sâu lắng vậy đó. Khi yên mình trong một bầu khí lặng thinh, bạn sẽ có cảm giác như đang được ngâm mình trong dòng suối nước nóng, chỉ cần thư giãn và nâng tâm hồn lên cùng Chúa. Hãy tận dụng thời gian có thể để thưa chuyện cùng Người luôn, hầu để Người luôn hiện diện bên cạnh bạn và Người sẽ củng cố bạn trên vai những lúc bạn yếu lòng.

Tường Vi

CHÚC MỪNG BỔN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ trong ngày lễ Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội (8.12), và lễ kính Thánh Phanxicô Xaviê, linh mục (3.12).

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN
Chúc Mừng Lễ Bổn Mạng

ANH PHANXICÔ XAVIÊ NGUYỄN HỒNG PHƯỚC,
Trưởng Ban Điều hành CĐ LCTX GP Thanh Hóa

CHỊ MARIA TRẦN THỊ THU
Thành viên BCH CĐ LCTX GP Ban Mê Thuột

CHỊ MARIA PHẠM THỊ HẢI
Thành viên BCH CĐ LCTX GP Ban Mê Thuột

ANH PHANXICÔ XAVIÊ ĐỖ CÔNG MINH,
Cộng tác viên Tập san TLHT LCTX

Chúc quý Anh, Chị luôn sống theo mẫu gương khiêm nhường và thánh thiện của Thánh nhân.

TÌM KIẾM CHÚA TRONG MỌI SỰ

Một đặc tính của linh đạo Inhã đó là việc trả lời cho câu hỏi: Tôi tìm kiếm Thiên Chúa ở đâu? Câu trả lời là: **hãy tìm xung quanh bạn**. Nhà thơ tu sĩ dòng Tên Gerard Manley Hopkins đã viết rằng:

*"Đức Kitô rong chơi mười ngàn nơi,
Thật đáng yêu trên những cành cây nhỏ,
Yêu kiều trong những đôi mắt không phải của Ngài".*

Thomas Merton đã từng nói: "Cánh cổng thiên đàng ở mọi nơi". Còn theo cái nhìn của thánh Inhã: "Ta có thể tìm kiếm Chúa trong mọi sự vì Ngài ở mọi nơi".

Có phải thánh Inhã muốn nói rằng Thiên Chúa có thể được nhận thấy trong mọi sự? Quả đúng như vậy. Thánh nhân nói rằng ta có thể tìm thấy Chúa trong mọi sự. Chẳng hạn trong việc trò chuyện với ai đó, trong lúc đi bộ, ngắm cảnh, ăn uống, lắng nghe, suy nghĩ, và trong mọi điều ta làm. Điều này thật đúng vì vẻ uy phong của Chúa hiện diện trong mọi điều này: cả trong quyền năng và bản thể Ngài.

Đó là một tuyên bố khá táo bạo và đôi chút khác thường. Ta nghĩ rằng Thiên Chúa lớn lao, nên ta tìm kiếm Ngài trong những điều lớn lao: những phép lạ vĩ đại, những khoảnh khắc đỉnh cao trong cuộc sống, những tầm nhìn và sự kiện lớn làm con tim ta rung động. Nhưng linh đạo Inhã cũng tìm kiếm những điều thánh thiêng trong cuộc sống thường ngày. Đó là cách Chúa Giêsu thực hiện công trình của Ngài, Ngài làm nên những kỳ công nhưng thường hiện diện cách âm thầm và bình dị; và Ngài thực thi lòng thương xót trong khi trò chuyện, trong những câu chuyện ngụ ngôn, trong việc hóa giải những khổ đau, và đem đến niềm vui.

Sự hiện diện của Thiên Chúa hòa quyện vào cuộc sống thường ngày cách sâu xa đến nỗi đôi khi ta khó lòng nhận ra được. Ta có thể nói rằng Thiên Chúa hầu như luôn giấu ẩn. Đức Thánh Cha Benedictô 16 đã nói về sự ẩn mặt vốn ghi dấu ấn trong cuộc sống trần thế của Chúa Giêsu: Mọi người bị rối trí vì Ngài, các lãnh đạo tôn giáo hoàn toàn không hiểu Ngài; ngay cả những bạn hữu thân cận nhất của Ngài cũng không hiểu sứ điệp Ngài cách trọn vẹn. Các

môn đệ đã phải dò biết Ngài là ai. Điều bản thân chúng ta nhận ra, rằng người rao giảng gây kinh ngạc ấy chính là Con Thiên Chúa.

Khi Thiên Chúa trở nên người phàm nơi Đức Giêsu, Ngài xuống thế trong mọi niềm vui và hy vọng, đốn đau và bất ổn của trần gian. Ngài hiện diện với ta trong công việc và các mối tương quan, khi ta đi bộ, ngắm cảnh, ăn uống, lắng nghe và suy nghĩ, như thánh Inhã đã nói: "Mọi sự đều ở trong Chúa, nhưng ta tìm thấy Chúa trong mọi sự".

Việc tìm kiếm Chúa mời gọi ta mở rộng tầm nhìn của mình. Thánh Inhã tin rằng Thiên Chúa vẫn tiếp tục mặc khải chính Ngài. Điều ta cần làm là khiêm nhường, nhẫn nại và chú ý. Đây là việc tìm kiếm Thiên Chúa trong mọi sự, không phải thêm Ngài vào chúng.

Ta nên tìm Chúa ở đâu?

Ta có thể bắt đầu từ cuộc sống và tình yêu vì Chúa Giêsu đã nói: "Tôi đến để cho chiêm được sống và sống dồi dào" (Ga 10, 10). Yêu thương cũng là dấu chắc chắn có Thiên Chúa hiện diện. Trong thư thứ nhất, thánh Gioan tông đồ nói:

"Thiên Chúa chưa ai được chiêm ngưỡng bao giờ. Nếu chúng ta yêu thương nhau, thì Thiên Chúa ở lại trong chúng ta, và tình yêu của Người nơi chúng ta mới nên hoàn hảo" (1Ga 4, 12).

Ta nhận thấy sức sống và tình yêu nơi những người quanh ta bởi vì chúng ta được dựng nên theo hình ảnh Thiên Chúa. Thánh vịnh nói rằng Thiên Chúa tạo dựng nên ta, ban vinh quang danh dự làm mũ triều thiên. Ta có thể học lấy cách nhìn của mẹ Teresa, khi mẹ nhìn vào người nghèo và người hấp hối: "Tôi nhận thấy khuôn mặt của Đức Kitô nơi một trong những người cải trang của Ngài đang đau đớn".

Ta có thể tìm thấy Chúa trong thiên nhiên: "Trời xanh tường thuật vinh quang Thiên Chúa", nói như thánh vịnh 8 là "kẻ tìm thấy Chúa trong những súc vật ngoài đồng, chim trời, cá biển."

Linh đạo Inhã đặc biệt nhấn mạnh việc tìm kiếm Chúa trong những quyết định. Ta có thể mong muốn Chúa hướng dẫn ta trong những chọn lựa của mình, bởi vì quyết định của chúng ta là cách chúng ta đáp trả lại lời mời gọi yêu thương và phục vụ của Chúa.

Thực ra, linh đạo Inhã có thể được mô tả như một mầu nhiệm của phục vụ. Tìm kiếm Chúa không chỉ là việc của cá nhân từng người. Ta được mời gọi cùng nhau cộng tác với Đức Kitô để tạo nên một thế giới tốt đẹp hơn cho tất cả mọi người.

Ta cũng tìm kiếm Chúa trong những điều khó khăn và khổ đau. Những điều ta không thể thay đổi, những điều tai hại do con người gây ra, những giới hạn và bất lực mà ta trải qua, và luyện tiếc của ta về quá khứ. Ta thậm chí có thể tìm Chúa trong đau khổ, là thứ có thể giúp mở rộng lòng người và chuyển tải những điều tốt lành đến thế giới. Việc cứu độ thế giới đã được hoàn tất với một tội ác kinh hoàng: cuộc khổ nạn và cái chết của Đức Giêsu. Tình yêu và sự thứ tha của Ngài khiến ngày Đức Kitô chịu chết trở thành Ngày Thứ Sáu Tốt Lành.

Tất cả những cách gặp gỡ Chúa ở trên đây giúp ta cải thiện và gia tăng tính nhạy bén để nhận ra Chúa. Đây là điều chúng ta có thể cải thiện bằng thực hành. Hai phương thức của thánh Inhã có thể giúp ta: cách thứ nhất là cần có cái nhìn phản tỉnh về những sự việc xảy ra trong ngày để nhận thấy Chúa trong chúng. Cách cầu nguyện này được gọi là *xét mình*, và nó cũng là tâm điểm của linh đạo Inhã mà loạt bài này hướng đến.

Sáng kiến còn lại của thánh Inhã là việc nuôi dưỡng trí tưởng tượng bằng hình ảnh và giác quan trong cầu nguyện. Trong trí tưởng tượng, ta đặt mình vào bối cảnh Tin Mừng, ta tham gia cùng đám đông, theo Chúa Giêsu trên con đường nóng bức, bụi bặm, lắng nghe tiếng Ngài, chiêm ngưỡng hình dáng của Ngài, xem những người khác đáp lại Ngài thế nào. Mục đích là để biết Chúa Giêsu cách mật thiết để ta có thể bước vào mối tương quan cá vị với Ngài trong cuộc sống hằng ngày.

Tìm kiếm Chúa trong mọi sự dẫn tới một cuộc chuyện trò liên li, điều đó có thể diễn ra ở bất cứ thời điểm nào trong ngày và trong bất cứ hoàn cảnh nào: Khi ta đang bị tắc đường, lúc ăn trưa, đến lớp học, lúc xếp hàng hay tham dự cuộc họp. Ta có thể tìm kiếm Chúa mọi lúc. Và nếu ta thao thức muốn tìm kiếm Chúa khi ta đang làm việc vất vả hay khi đang ở cùng với người khác, thì hãy cứ làm thế, vì Ngài đang ở đó.

Chuyên ngữ: Nam Văn
Hiệu đính: Minh Vương

MỘT THOÁNG LỚN HƠN TRONG ĐỨC TIN



Thời gian thấm thoát trôi. Đã gần 3 tháng tôi sống trong một không gian với sự lo lắng và hồi hộp của đại dịch Covid 19. Thời gian không dài nhưng nó đủ làm đảo lộn mọi sinh hoạt của tôi, chỉ được 2 tuần tôi tham gia sinh hoạt phụng vụ cùng Cộng đoàn. Thời gian còn lại của tôi là thời gian cách ly. Khoảng không gian này giúp tôi được trải nghiệm về một giai đoạn trong hành trình lớn lên về đức tin của mình.

Tôi sinh ra và lớn lên trong một gia đình nông thôn, thế nhưng tôi lại được đùm bọc vô cùng kỹ lưỡng của Ba Mẹ và người Anh trai. Thời gian trôi đi, năm nay tôi lớn hơn, tôi có suy nghĩ nhiều hơn và nhận ra mọi sự nó không đơn giản như tôi vẫn nghĩ. Tôi chầm chầm nhìn lại, để thấy mình vẫn còn quá nhỏ bé so với một thế giới với những con người đầy sự phức tạp nhưng lại rất đa dạng và phong phú. Tôi tạ ơn Chúa vì Chúa vẫn kiên nhẫn uốn nắn tôi lớn lên không một chút vội vã hay hấp tấp.

Cơn đại dịch Covid kéo đến, chính nó buộc tôi phải học cách tin tưởng và phó thác vào nơi một mình Chúa, và chính tôi phải bước đi trên đôi chân của mình trong đức tin. Mọi sự không còn là một điều gì đó có thể thấy, nghe hay đụng chạm như tôi vẫn nghĩ nữa, mà là một sự cảm trong đức tin... bởi chính Chúa đã hỏi: "*Đức tin anh em ở đâu?*" (Lc 8, 25), còn Thánh Phê-rô thì dạy: "*Anh em hãy đứng vững trong đức tin mà chống cự*" (1Pr 5, 9a). Hiểu biết về đức tin thì có chút đấy, nhưng sống đức tin mới là điều cốt lõi mà Chúa muốn tôi hướng tới.

Dịch bệnh bắt đầu khi tôi đang còn là một tập sinh. Ngày khẩn của tôi cũng trong thời gian dịch bệnh khi lệnh giãn cách vừa hết. Nơi khoảng thời gian mà tôi tin rằng, toàn Dòng và Gia đình tôi ngày đêm quy tụ lời cầu nguyện dành cho tôi một cách đặc biệt như chưa bao giờ xảy ra. Tôi cảm nhận điều đó và tôi tin Chúa sẽ là người trả công cho họ, vì chỉ có Chúa mới làm được điều đó.

Dịch bệnh dần qua đi, tưởng chừng như nó sẽ không bao giờ đến nữa, nhưng nó lại đến. Trường học vội vàng kết thúc năm học

vào ngày đầu tháng 5, mọi kế hoạch được chạy cách vội vàng mà không biết sẽ đi về đâu.

Dịch bệnh làm thế giới rối loạn, làm lòng người hoang mang và sợ hãi. Tôi cũng không ngoại lệ. Trong khi Cộng đoàn tôi cộng tác nấu ăn cho các Y-Bác sĩ, thì chị em chúng tôi được con virút này chọn và ngẫu nhiên trở thành bạn bất như ý với nó, là F0 rồi, và đương nhiên tôi nằm trong số đó. Tôi không thể phủ nhận những gì đang xảy ra, tôi đành đón nhận trong sự miễn cưỡng với kết quả Dương tính Sar-Covid 2. Tôi thấy sự sợ hãi và lo lắng diễn ra nơi tâm hồn mình. Tôi có thể dựa vào ai? Ai sẽ giúp tôi?... Tôi nhìn lại những gì đã qua và nghĩ tới những gì có thể sẽ xảy đến. Tôi thương những người đang quan tâm, yêu thương tôi, những con người mà Chúa để họ có được linh cảm cho những gì xảy ra đối với tôi. Những lời an ủi, khích lệ dù làm tôi thấy được nâng đỡ nhưng cũng không làm tôi cảm thấy bình an hoàn toàn.

Chợt ngó quanh, tôi thấy tôi còn thiếu. Một sự thiếu thốn làm cho tôi cảm thấy như mất đi tất cả: Tôi thiếu Chúa.

Đời tu tôi cần có Chúa, và giờ đây tôi biết rằng: Chỉ có Chúa mới có thể làm cho tôi được bình an và hạnh phúc.

Thời gian tập đòi hỏi tôi phải phó thác cho Chúa, lời khẩn đòi hỏi tôi phó thác cho Chúa, hành trình học viện đòi hỏi tôi phó thác cho Chúa... và khi tôi là F0 miễn cưỡng cũng đòi hỏi tôi phó thác cho Chúa. Và khi trải qua thời gian đó, tôi mới biết rằng không phải chỉ một vài giai đoạn tôi mới phó thác cho Chúa mà là cả cuộc đời tôi.

Thời gian cách ly cũng đồng nghĩa với việc tôi không còn sinh hoạt chung với Cộng đoàn, mọi sự tôi đều phải tự túc. Thế nhưng Chúa luôn có cách của Chúa: *"Mọi âu lo, hãy trút cả cho Người, vì Người chăm sóc anh em"* (1Pr 5, 7). Chúa chăm sóc tôi, Chúa an ủi tôi vì tôi vẫn có các chị ở cùng tôi, tôi vẫn có sự đồng hành của các chị ngay cả khi đi cách ly. Tôi nhẹ nhàng hơn, tôi thanh thản và vui tươi hơn.

Vào lúc đó, tôi tin Chúa luôn bảo vệ và đồng hành cùng tôi, tôi tiếp tục đón nhận chuyển hành trình tiếp theo trong việc chăm sóc bệnh nhân F0 với sự tự nguyện, hành trình này không còn là sự bất đắc dĩ nữa. Tất nhiên tôi không thoát khỏi sự lo lắng và nỗi ám ảnh

của việc mỗi lần lấy mẫu xét nghiệm. Nỗi ám ảnh có thể nói rằng đến giờ trong tôi vẫn còn rất lớn. Tôi tin Chúa sẽ giúp tôi vượt qua.

Thánh Lu-ca có nói trong sách Công vụ Tông đồ: "*Giờ đây, tôi xin phó thác anh em cho Thiên Chúa và cho lời ân sủng của Người, là lời có sức xây dựng và ban cho anh em được hưởng phần gia tài cùng với tất cả những người đã được thánh hiến*" (Cv 20, 32). Tôi đã được phó thác cho Chúa, vậy thì tại sao tôi lại không tin Chúa? Dù là một chút thôi. Tôi cố gắng trấn an bản thân: tôi bước đi, tôi sẽ có được kinh nghiệm về chính Chúa nhiều hơn nữa. Biết điều đó, nhưng khi thi hành công tác này, tôi cảm thấy nỗi sợ không phải nhỏ khi thấy các Y-Bác sĩ dù mặc bộ đồ bảo hộ không thể thở nổi kia vẫn bị nhiễm bệnh...

Nhìn lại thời gian tôi sống bình an trong Cộng đoàn, tôi mới thấy mình hạnh phúc biết mấy khi được ngồi trước Chúa Giê-su Thánh Thể, để Ngài giúp vượt qua mọi khó khăn hay chia sẻ niềm vui nỗi buồn. Nhưng giờ đây, Chúa đòi hỏi tôi bước lên một bậc cao hơn. Tôi loay hoay với một mớ hỗn độn từ trong chính tôi cùng với biết bao suy nghĩ dồn dập tới từ mọi khía cạnh. Tôi thấy mình chao đảo và muốn ngã lòng, bỏ cuộc. Và rồi tôi đến với Chúa chỉ với một việc là nhớ Chúa thôi... và rồi hôm nay, tôi đã trải qua khoảng thời gian đó như một kỳ tích trong sự bình an.

Tôi tạ ơn Chúa đã cho tôi lớn lên, đã cho tôi sống với nỗi sợ của mình. Nỗi sợ có khả năng làm cho tôi trở nên sự ích kỷ, thiếu bác ái, và ngã mà không thể đứng dậy được. Và tất cả giúp tôi thấy rằng tôi yếu đuối và dễ sa ngã biết bao. Lời Chúa nhắc tôi: "*Những thử thách đó nhằm tinh luyện đức tin của anh em là thứ quý hơn vàng gấp bội*" (1Pr 1, 7). Và đến hôm nay, thử thách trong đại dịch vẫn làm tôi sợ và ám ảnh. Chính nỗi sợ và nỗi ám ảnh dạy tôi thưa với Chúa: "*Con tin! Nhưng xin Thầy giúp lòng tin yếu kém của con!*" (Mc 9, 24).

Tôi tạ ơn Chúa đã cho tôi một trải nghiệm về đức tin để tôi thấy sự hiện diện của Chúa ở khắp mọi nơi, Chúa đồng hành cùng tôi và Ngài luôn bảo vệ tôi trong mọi hoàn cảnh. Tôi chỉ cần tin và an tâm, vì Chúa luôn nói cùng tôi: "*Này con, cứ yên tâm, lòng tin của con đã cứu chữa con*" (Mt 9, 22).

Yến Anh
Nguồn: dongten.net



NIỀM TIN KIÊU HÙNG

"Xin dâng lên niềm tin của người dân Việt, qua bao thăng trầm niềm tin kiêu hùng oanh liệt, đâu rơi máu đổ là lễ dâng trước tòa Thiên Chúa, nhuộm thắm trên muôn ngàn bông lúa, làm trở sinh bông hạt đầu mùa..."



Những lời bài hát thật ý nghĩa trên đây của Linh mục nhạc sỹ Mi Trầm có phần nào đó giúp mỗi người Kitô hữu chúng ta, sống lại hình ảnh của những

chứng nhân anh dũng dám sống và chết cho đức tin, bằng một niềm tin kiên cường bất khuất trong máu đào của các Thánh Tử đạo Việt Nam. Các ngài như những hạt giống rơi vào đất tốt và đã sinh hoa kết quả. Những hạt giống ấy phải chịu mục nát đi, thối rửa đi để mang lại cho đời hoa thơm tiếng tốt.

Trải qua muôn ngàn khó khăn, bị tra tấn, bắt bớ, tù ngục, gươm đao và ngay cả cái chết để tuyên xưng niềm tin vào một Thiên Chúa duy nhất, một Thiên Chúa Ba Ngôi. Muốn sống thì phải bỏ đạo, phải bước qua Thập giá. Thử hỏi mấy ai khi đứng trước một tình thế nguy hiểm như vậy lại không lo cho mạng sống của mình. Thế nhưng, các Thánh Tử đạo chẳng những không sợ chết mà còn mạnh mẽ tuyên xưng niềm tin của mình: *"Tôi là một kitô hữu, tôi là người công giáo"*. Mặc cho xiềng xích, gông cùm hay đòn roi. Các ngài vẫn hiên ngang tiến ra pháp trường, coi thường nguy nan mà giữ vững đức tin của mình. Sự hy sinh trong máu đào của các Thánh Tử đạo Việt Nam nói lên một đức tin mạnh mẽ chưa bao giờ bị dập tắt. Cái chết chẳng là chi đối với các ngài. Thay vào đó, cái chết còn giúp các ngài chứng minh được tình yêu của mình dành cho Chúa. Một thứ tình yêu trọn vẹn cho Chúa và đặt Chúa trên hết mọi sự.

Mừng lễ các Thánh Tử đạo Việt Nam hôm nay sẽ là cơ hội cho chúng ta nhìn lại cách chúng ta sống đức tin và nuôi dưỡng đức tin

ấy thế nào. Các Thánh Tử đạo đã từ bỏ mọi sự ở thế gian, những vinh hoa phú quý và ngay cả mạng sống của mình để đi theo Chúa và làm chứng nhân cho Chúa. Để rồi các ngài nhận lại được cuộc sống vinh quang, một cuộc sống hạnh phúc mãi mãi bên Chúa trên Thiên Đàng. Không những thế, nhờ những giọt máu đào của các ngài đổ ra mà đời sống Đức tin của Giáo hội ngày một phát triển và lan rộng trên khắp thế giới. Vì chính các ngài đã thấm nhuần lời dạy của Chúa Giêsu: *"Ai yêu quý mạng sống mình, thì sẽ mất; còn ai coi thường mạng sống mình ở đời này, thì sẽ giữ lại được cho sự sống đời đời"* (Ga 12, 25).



Về phần chúng ta thì sao? Chúng ta có sẵn sàng vác thánh giá mà theo chân Chúa hay không? Chúng ta có sẵn lòng từ bỏ mọi sự, từ bỏ những ý riêng và đặt Chúa trên hết mọi sự hay không? Chúng ta có dễ dàng chấp nhận những đau khổ, vất vả hay những thử thách đến trong đời chúng ta hay không? Hiện tại chúng ta có sống

đức tin của mình một cách mạnh mẽ và phó thác vào Chúa hay chưa? Hay chúng ta chỉ giữ đức tin theo kiểu hình thức và máy móc?

Đặc biệt, trong thế giới ngày nay, việc sống và giữ đức tin không phải là chuyện dễ dàng. Cuộc sống luôn nhiều bon chen, cám dỗ và những lời mời gọi khiến đức tin của chúng ta dễ bị lung lay. Chính vì thế, các Thánh Tử đạo sẽ luôn là tấm gương tuyệt vời về cách mà chúng ta sống đức tin của mình. Ước mong rằng qua chứng tá của các Thánh Tử đạo Việt Nam, chúng ta biết noi gương các ngài, biết bằng lòng chấp nhận con đường thập giá, sẵn sàng hy sinh phục vụ, biết yêu thương và làm chứng cho Tin Mừng nơi mình đang sống. Để nhờ đó, chúng ta sẽ được phần thưởng mai sau trên Thiên Đàng. Bởi vì: *"Ai phục vụ Thầy, thì hãy theo Thầy; và Thầy ở đâu, kẻ phục vụ Thầy cũng sẽ ở đó. Ai phục vụ Thầy, Cha Thầy sẽ quý trọng người ấy"* (Ga 12, 26).

Huỳnh Tấn Dũng

GIẢI ĐÁP THẮC MẮC

MẦU NHIỆM NHẬP THỂ VÀ ĐỨC MARIA

Nhập thể là gì? Nhập thể là Con Thiên Chúa hóa thân làm người, mặc xác phàm, có nhân tính nhưng vẫn có thiên tính. Để dễ hiểu, chúng ta cứ nghĩ như thân xác và linh hồn chúng ta vậy.

Nhập thể là hóa thành xác phàm, hóa thành nhục thể, đó là hành động khiêm nhường nhất. Nghĩa là Ngôi Hai Thiên Chúa hăng hữ, toàn năng, vô tận và bất biến đã tự nguyện làm người và cũng có những yếu đuối thể lý của nhân loại. Ngài tự hạn chế trong thân xác nhân loại, cũng cảm thấy đau đớn và bệnh tật, và với linh hồn của nhân loại cũng làm cho Ngài cảm thấy đau khổ, cô đơn, ưu sầu.

Bởi tác động của Chúa Thánh Thần, Con Thiên Chúa xuống thể làm người ngay khi Đức Mẹ khiêm nhường nói lời “xin vâng” (Lc 1:38), vì Đức Mẹ tin tưởng rằng “đối với Thiên Chúa, không có gì là không thể làm được” (Lc 1:37). Thiên tính của Đức Kitô có từ đời đời, chỉ có nhân tính của Ngài bắt đầu từ khi Ngài nhập thể.

Không bao giờ chúng ta có thể hiểu hết Mầu nhiệm Nhập thể, nhưng chúng ta phải tin kính và tôn thờ.

“Ngôi Lời đã trở nên người phàm và cư ngụ giữa chúng ta” (Ga 1:14). Đức Kitô là người như chúng ta về mọi phương diện, ngoại trừ tội lỗi. Ngài không thể phạm tội vì Ngài là Thiên Chúa toàn thiện. Nhưng về các phương diện khác thì Ngài cũng như chúng ta: Ngài có thân xác, có linh hồn, có ý muốn của một con người. Hầu như chúng ta không thể hiểu được điều này theo lý luận của con người. Thánh Gioan Chrysostom nói: “Tôi biết Con Thiên Chúa trở nên con người, nhưng tôi không biết như thế nào”. Thiên Chúa tạo dựng vũ trụ từ hư vô, Ngài cũng khả dĩ tạo nên Mầu nhiệm Nhập thể.

Con Thiên Chúa được thụ thai trong lòng Đức Trinh nữ Maria và trở nên Con Người nhờ quyền năng của Chúa Thánh Thần. Ba Ngôi Thiên Chúa cùng hợp tác trong Mầu nhiệm Nhập thể, nhưng chỉ có Ngôi Hai làm người khi hóa thành nhục thể.

Nhập thể là công việc đặc biệt của Tam vị Nhất thể. Chúa Ba Ngôi hình thành linh hồn và cơ thể nhân loại nơi Ngôi Hai Thiên Chúa: Đức Giêsu Kitô, một Thiên-Chúa-Con-Người. Quyền năng Chúa Thánh Thần tạo nên Mầu nhiệm Nhập thể, vì Ngôi Ba Thiên Chúa là Tình Yêu của Chúa Cha và Chúa Con, Ngôi Ba Thiên Chúa đặc biệt diễn tả Tình yêu ấy. Mầu nhiệm Nhập thể là ví dụ tối cao và điển hình về Tình yêu Thiên Chúa dành cho nhân loại.

Đúng là Chúa Con nên nhập thể, hơn là Chúa Cha hoặc Chúa Thánh Thần, vì Chúa Con xuất phát từ Chúa Cha và được Chúa Cha sai đến trần gian. Chúa Con là hoa trái củaƠn Cứu Độ và gửi Chúa Thánh Thần đến. Như vậy qua Chúa Con chúng ta trở thành dưỡng tử của Thiên Chúa.

Chúa Con được thụ thai và hóa thành nhục thể từ khi Sứ thần Gabriel truyền tin cho Đức Maria, thế nên Đức Maria là Mẹ Thiên Chúa. Trinh nữ Maria là một thôn nữ nhu mì và giản dị sinh sống tại Nadaret, thuộc miền Galilê. Một hôm, Sứ thần hiện ra với Đức Maria và nói: “Mừng vui lên, hỡi Đấng đầy ân sủng, Đức Chúa ở cùng Chị” (Lc 1:28).

Thôn nữ Maria quá đỗi kinh ngạc, nhưng Sứ thần đã trấn an: “Thưa Chị Maria, xin đừng sợ, vì Chị đẹp lòng Thiên Chúa. Và này đây Chị sẽ thụ thai, sinh hạ một con trai và đặt tên là Giêsu. Người sẽ nên cao cả, và sẽ được gọi là Con Đấng Tối Cao” (Lc 1:30-32). Sự kiện trọng đại này được gọi là Truyền tin, lễ kính vào ngày 25-3.

Đức Mẹ biết Sứ thần được Thiên Chúa sai đến, nên Đức Mẹ liền thưa: “Vâng, tôi đây là nữ tỳ của Thiên Chúa, xin Chúa cứ làm cho tôi như lời sứ thần nói” (Lc 1:38). Ngay lúc Đức Mẹ nói những lời đó, Đức Giêsu Kitô trở thành con người trong cung lòng Đức Mẹ, thế là sự nhập thể hoàn tất.

Mầu nhiệm Nhập thể được kính nhớ hàng ngày khi chúng ta đọc kinh Truyền tin (Angelus) – chúng ta quen gọi là “sai Thiên thần” (Đức Chúa Trời sai Thánh Thiên thần truyền tin cho Đức Bà Maria... Chỗ ấy Ngôi thứ Hai xuống thế làm người...). Lời cầu nguyện này được Giáo hội đọc mỗi buổi sáng, buổi trưa, buổi tối, và khi kéo chuông Truyền tin.

Trong mùa Phục sinh, kinh Nữ vương Thiên đàng (Regina Coeli – Lạy Nữ vương Thiên đàng hãy vui mừng, Alleluia...) được thay thế

kinh Truyền tin. Xin “mở ngoặc”: Ai không thuộc kinh Truyền tin và kinh Nữ vương Thiên đàng thì có thể đọc thay bằng 5 kinh Kính mừng.

Chúa Giêsu có cha mẹ là con người? Ngài có một hiền mẫu nhân loại là Đức Maria, nhưng không có một người cha nhân loại. Đức Thánh Giuse chỉ là dưỡng phụ [1]. Đức Maria là Mẹ thật của Đức Giêsu Kitô, nhưng Đức Maria không là Thiên Chúa. Nhân tính và thiên tính của Chúa Con không thể tách biệt. Cũng vậy, chúng ta vẫn gọi song thân là cha và mẹ dù cha mẹ không là người cho chúng ta thể xác, cũng chẳng cho chúng ta linh hồn.

Đức Mẹ sinh Chúa Giêsu nhưng Đức Mẹ vẫn hoàn toàn đồng trinh. Việc sinh Chúa Giêsu là một mẫu nhiệm mà chúng ta không thể hiểu thấu. Chúng ta chỉ có thể dùng đức tin để chấp nhận đó là sự thật dựa vào Lời Chúa, vì Thiên Chúa là Đấng toàn năng.

Đức Thánh Giuse là hôn phu hợp pháp của Đức Maria, nhưng cả hai đều khẩn giữ mình đồng trinh. Các ngài chung sống với nhau nhưng luôn coi nhau như anh em. Đức Thánh Giuse là “vệ sĩ” hoặc dưỡng phụ của Chúa Giêsu.

Chúng ta phải kính trọng và yêu mến Đức Thánh Giuse vì chính Chúa Giêsu đã kính trọng và yêu mến Đức Thánh Giuse. Kinh thánh đã tôn xưng Đức Thánh Giuse là Người Công Chính, là người khiết tịnh, đó là lý do Thiên Chúa tuyển chọn Đức Thánh Giuse làm Thánh phu trinh khiết của Đức Maria, để chăm sóc Thánh thể Maria và Thánh tử Giêsu. Chúa Giêsu cũng đã luôn tuân phục ý muốn của Đức Thánh Giuse, dù Đức Thánh Giuse chỉ là một bác thợ mộc.

Mẫu nhiệm Nhập thể hoàn toàn vượt ngoài tầm hiểu biết của chúng ta – vì nhân loại bất túc, bất trác, bất toàn. Mẫu nhiệm Nhập thể là sự siêu việt của Thiên Chúa. Những người không có niềm tin tôn giáo luôn thắc mắc về “sự đồng trinh của một phụ nữ đã sinh con” như Đức Maria. Khái niệm về Thiên Chúa trở thành phép ẩn dụ đối với sự sống thấm nhập vào vũ trụ và khả năng hiểu biết của nhân loại.

Chúng ta đã và đang tạo ra nhiều vị thần để “giám sát” cuộc đời chúng ta, thậm chí chúng ta còn “tôn thờ” nhiều thụ tạo mà chúng ta không biết gì về nguồn gốc của họ. Hàng ngày chúng ta vẫn tôn

thờ nhiều loại ngẫu tượng, nhưng chúng ta cứ cho đó là điều tất nhiên của cuộc sống.

Ngôi Hai Thiên Chúa đã nhập thể hơn 2.000 năm qua. Đó là một mầu nhiệm mà cứ ngỡ là một nghịch lý. Nhưng chính Thiên Chúa đã tỏ mình cho nhân loại biết tỏ tường, Ngài không hề mơ hồ hoặc giấu giếm: “Ai thấy Tôi là thấy Cha”. Qua Đức Giêsu Kitô, chúng ta có thể quan hệ mật thiết với Thiên Chúa tới mức riêng tư, Ngài không câu nệ điều gì. Đó là thách đố đối với luận lý học và lý lẽ của nhân loại.

Nhập thể là mầu nhiệm và là tín lý về Ngôi-Lời-Làm-Người. Các Giáo phụ từ thế kỷ IV đã phổ biến dùng từ Ngôi Lời. Thánh Giêrônimô, Ambrôsiô, Hilariô,... cũng sử dụng từ đó. Từ “Ngôi Lời” dựa vào Phúc âm của thánh sử Gioan: “Ngôi Lời hóa thành nhục thể” (Ga 1, 14). Theo cách hoán dụ của ngôn ngữ Kinh thánh, nhục thể nghĩa là bản chất con người hoặc nhân loại. Con người là xác thịt, điều này nhấn mạnh đến bản chất yếu đuối của con người. Khi Ngôi Lời trở thành xác phàm, hóa thành nhục thể, bản chất tốt lành của Thiên Chúa được diễn tả tốt hơn khi Ngài tự biến mình thành “không” như thánh Phaolô diễn tả: “Ngài hoàn toàn trút bỏ vinh quang để mặc lấy thân phận nô lệ, trở nên giống phàm nhân, sống như người trần thế” (Pl 2:7). Đó là bản chất và hiệu quả của Mầu nhiệm Nhập thể. Ngài tự nhận bản tính nhân loại – nghĩa là Ngài cũng chịu đau khổ, bệnh tật và chết như một người bình thường. Ngài trở nên phàm nhân để giải thoát chúng ta khỏi tội lỗi và cứu độ chúng ta, những tử-tội-đáng-nguyên-rủa. Mầu nhiệm Nhập thể còn được diễn tả bằng những cách khác: Epiklepsis,[2] vì “những kẻ được Người giúp đỡ không phải là các thiên thần, mà là con cháu của Ápraham” (Dt 2:16).

Chúng ta tin rằng “tất cả những gì viết trong Sách Thánh đều do Thiên Chúa linh hứng, và có ích cho việc giảng dạy, biện bác, sửa dạy, giáo dục để trở nên công chính” (1 Tm 3:16).

Tất nhiên vẫn có cách khác, nhưng có thể nói rằng nếu Đức Mẹ không “xin vâng” thì chúng ta không được hưởngƠn Cứu Độ. Đức Mẹ và Mầu nhiệm Nhập thể được coi là mối quan hệ gần gũi.

Nguồn: Đaminh VN

PHÒNG MẠCH MIỄN PHÍ

CÁC CÁCH ĐƠN GIẢN TRÁNH NGỘ ĐỘC THỰC PHẨM

Bảo đảm chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm giữ vị trí quan trọng trong sự nghiệp bảo vệ sức khỏe, góp phần giảm tỷ lệ mắc bệnh, duy trì và phát triển nòi giống, tăng cường sức lao động, học tập, thúc đẩy sự tăng trưởng kinh tế, văn hóa xã hội và thể hiện nếp sống văn minh.

Mặc dù cho đến nay đã có khá nhiều tiến bộ về khoa học kỹ thuật trong công tác bảo vệ và an toàn vệ sinh thực phẩm, cũng như biện pháp về quản lý giáo dục như ban hành luật, điều lệ và thanh tra giám sát vệ sinh an toàn thực phẩm, nhưng các bệnh do kém chất lượng về vệ sinh thực phẩm và thức ăn vẫn chiếm tỷ lệ khá cao.

Sau đây là 11 lời khuyên giúp bạn đề phòng ngộ độc thực phẩm:

1. Chọn thực phẩm tươi sạch

- . Với rau quả: chọn các loại rau, quả tươi, không bị dập nát, không có mùi lạ.
- . Với thịt phải qua kiểm dịch thú y và đạt tiêu chuẩn thịt tươi.
- . Cá và thủy sản phải còn tươi, giữ nguyên màu sắc bình thường, không có dấu hiệu ươn.
- . Các thực phẩm đã chế biến phải được đóng hộp hoặc đóng gói đảm bảo, phải có nhãn hàng hóa ghi đầy đủ nội dung như tên sản phẩm, trọng lượng, các thành phần chính, cách bảo quản, sử dụng, nơi sản xuất, chế biến; có số đăng ký sản xuất và còn thời hạn sử dụng. Với đồ hộp không chọn hộp bị méo, phồng hay gỉ.
- . Không sử dụng thực phẩm khô đã bị mốc.
- . Không sử dụng các loại thực phẩm lạ (cá lạ, rau, quả hoặc nấm lạ) chưa biết rõ nguồn gốc.
- . Không sử dụng các phẩm màu, đường hóa học không nằm trong danh mục Bộ Y tế cho phép.

2. Giữ vệ sinh nơi ăn uống và chế biến thực phẩm

- . Khu vực chế biến thực phẩm không có nước đọng, xa các khu khói, bụi bẩn, nhà vệ sinh hoặc khu chăn nuôi gia súc, rác thải gây ô nhiễm môi trường.

- . Tất cả các bề mặt sử dụng để chuẩn bị thực phẩm phải dễ cọ rửa, luôn giữ gìn sạch sẽ, khô ráo.

- . Bếp phải đủ ánh sáng và thông gió.

- . Phải đủ nước sạch sử dụng để chế biến thực phẩm và vệ sinh khu vực chế biến thường xuyên.

- . Ngăn ngừa sự đi lại của gián, chuột và các động vật khác trong khu vực chế biến thực phẩm.

3. Sử dụng đồ dùng nấu nướng và ăn uống sạch sẽ

- . Không để dụng cụ bẩn qua đêm.

- . Bát đĩa dùng xong phải rửa ngay. Không dùng khăn ẩm mốc, nhờn mỡ để lau khô bát đĩa. Nếu dụng cụ vừa rửa xong cần dùng ngay thì nên tráng lại bằng nước sôi.

- . Dụng cụ tiếp xúc với thức ăn chín và sống phải để riêng biệt.

- . Không sử dụng những dụng cụ bị sứt mẻ, hoen gỉ vì khó rửa.

- . Thức ăn còn thừa, thực phẩm thải bỏ phải đựng vào thùng kín có nắp đậy và chuyển đi hằng ngày.

- . Chỉ sử dụng xà phòng, các chất tẩy rửa dụng cụ ăn uống được ngành Y tế cho phép để không tồn dư gây độc sang thực phẩm.

- . Không dùng dụng cụ bằng đồng, nhôm, thủy tinh gia công, nhựa tái sinh có màu để nấu nướng, chứa đựng thực phẩm lỏng có tính acid hoặc các loại cồn rượu vì chúng có thể làm tan các kim loại nặng như chì, đồng ... hoặc phụ gia vào thực phẩm.

- . Tuyệt đối không được dùng bao bì từng chứa đựng các hóa chất độc, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thuốc tẩy, chất sát trùng để đựng thực phẩm.

4. Chuẩn bị thực phẩm sạch sẽ và nấu chín kỹ

- . Rau, quả phải ngâm ngập trong nước sạch rồi rửa kỹ dưới vòi nước chảy hoặc rửa trong chậu, thay nước 3-4 lần.

- . Các loại thực phẩm đông lạnh phải làm tan đá hoàn toàn và rửa sạch trước khi nấu nướng.

- . Nhiệt độ sôi có thể tiêu diệt hầu hết các loại vi khuẩn gây bệnh nhưng phải nấu kỹ để đạt nhiệt độ sôi đồng đều. Chú ý phần thịt

gần xương nếu thấy còn có màu hồng hoặc màu đỏ thì bắt buộc phải đun lại cho chín hoàn toàn.

- . Không nên ăn các thức ăn sống như gỏi cá, thịt bò tái, gỏi ...

5. Ăn ngay sau khi thức ăn vừa nấu xong hoặc vừa chuẩn bị xong

. Thức ăn chín để nguội ở nhiệt độ bình thường dễ bị vi khuẩn xâm nhập và phát triển. Để đảm bảo an toàn nên ăn ngay khi thức ăn còn nóng vừa nấu chín xong.

. Đối với các thực phẩm không cần nấu chín như chuối, cam, dưa và các loại quả khác thì cần ăn ngay sau khi vừa bóc hay vừa cắt ra.

6. Bảo quản cẩn thận thức ăn đã nấu chín và đun kỹ lại trước khi ăn

. Nếu thức ăn phải chuẩn bị trước hoặc phải đợi sau 3 giờ thì cần giữ nóng ở nhiệt độ 60°C hoặc duy trì ở điều kiện lạnh $\leq 100^\circ\text{C}$. Với trẻ nhỏ, phải cho ăn ngay sau khi thức ăn vừa nguội và không áp dụng cách bảo quản này.

. Không đưa quá nhiều thức ăn còn ấm hoặc thức ăn còn đang nóng vào tủ lạnh.

. Không để lẫn thực phẩm sống với thức ăn chín.

. Không dùng dao, thớt vừa cắt, thái thịt sống chưa được rửa sạch để thái thức ăn chín.

. Thức ăn phải đậy kỹ tránh ruồi, côn trùng xâm nhập.

. Không dùng tay để bốc thức ăn chín hay đá để pha nước uống.

. Không để các hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật hoặc các chất gây độc khác ở trong khu chế biến thực phẩm.

. Bảo quản tốt các thực phẩm đóng gói theo đúng yêu cầu ghi của nhãn.

. Đun lại thức ăn ở nhiệt độ sôi đồng đều ngay trước khi ăn là biện pháp tốt nhất để phòng ngừa các vi khuẩn phát triển trong quá trình bảo quản.

7. Giữ vệ sinh cá nhân tốt

. Người chăm sóc trẻ cần rửa tay bằng xà phòng và nước sạch trước khi cho trẻ ăn hoặc tiếp xúc với thức ăn, sau khi đi vệ sinh, sau khi tiếp xúc với thực phẩm tươi sống.

- . Mặc quần áo sạch sẽ, đầu tóc gọn gàng khi chuẩn bị thức ăn.
- . Không hút thuốc, không ho, hắt hơi trong khi chuẩn bị thực phẩm.
- . Giữ móng tay ngắn và sạch sẽ.
- . Nếu có vết thương ở tay cần băng kín bằng vật liệu không ngấm nước.
- . Không tiếp xúc với thực phẩm khi đang bị đau bụng, tiêu chảy, nôn, sốt hay có biểu hiện của bệnh truyền nhiễm.

8. Sử dụng nước sạch trong ăn uống

- . Dùng các nguồn nước thông dụng như nước máy, nước giếng, nước mưa, sông suối đã qua xử lý để rửa thực phẩm, chế biến đồ ăn uống và rửa dụng cụ.
- . Nước phải trong, không có mùi, không có vị lạ.
- . Dụng cụ chứa nước phải sạch, không được để rêu, bụi bẩn bám xung quanh hoặc ở đáy, có nắp đậy.
- . Dùng nước đã đun sôi để uống hoặc chế nước giải khát, làm kem, đá.

9. Sử dụng vật liệu bao gói thực phẩm sạch sẽ, thích hợp và đạt tiêu chuẩn vệ sinh

- . Không sử dụng sách, báo cũ để gói thức ăn chín.
- . Đồ bao gói phải đảm bảo sạch, giữ được tính hấp dẫn về mùi vị, màu sắc và không thấm chất độc vào thực phẩm.
- . Nhãn thực phẩm phải trung thực, có đầy đủ thông tin cần thiết như tên sản phẩm, trọng lượng, các thành phần chính, cách bảo quản, sử dụng, nơi sản xuất, chế biến, có số đăng ký sản xuất, thời hạn sử dụng.

10. Thực hiện các biện pháp vệ sinh phòng bệnh, giữ gìn môi trường sống sạch sẽ

- . Thực hiện các biện pháp diệt ruồi, gián, chuột... và hướng dẫn vệ sinh phòng chống các dịch bệnh theo chỉ đạo của ngành Y tế.
- . Rác thải phải đựng vào thùng kín có nắp đậy, đổ đúng giờ và đúng nơi quy định.

Mục lục

✠ Lá Thư Linh Hưởng tháng 12/2021	02
✠ Sống Lời Chúa	03
✠ Học Hỏi Linh Đạo	
◆ Tìm hiểu TC Dung Nhan Lòng Xót Thương (B. 71)	11
✠ Được kêu gọi để phục vụ	14
✠ DIỄN ĐÀN:	
◆ Hai vấn đề	19
◆ Hồng ân vô nhiệm nơi Mẹ Maria	24
◆ Ngôi đền vàng của Đấng tối cao	28
◆ Tìm đường sống	32
◆ Có một vị đang ở giữa các ông	37
◆ Thông điệp kép của giáng sinh	40
◆ Nhận sai – sửa sai	43
◆ Chút lặng đời tôi	45
◆ Tìm kiếm Chúa trong mọi sự	48
◆ Một thoáng lớn hơn trong đức tin	51
◆ Niềm tin kiên hùng	54
✠ Giải đáp thắc mắc:	
◆ Mẫu nhiệm nhập thể và Đức Maria	56
✠ Phòng mạch miễn phí :	
◆ Các cách đơn giản tránh ngộ độc thức phẩm	60

